

**THÀNH ỦY TP HỒ CHÍ MINH
BAN TUYÊN GIÁO**

**Tạp chí
SỔ TAY XÂY DỰNG ĐẢNG**

Tổng Biên tập

Th.S ĐỖ THỊ LAN ANH
(HỒNG QUÂN)
0903 732 547

Phó Tổng Biên tập

Th.S NGUYỄN MINH HẢI
0903 855 175

Hội đồng Biên tập

PHAN NGUYỄN NHƯ KHUÊ
(Chủ tịch)
ĐỖ THỊ LAN ANH
(Thường trực)
NGUYỄN VĂN HIẾU
NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG TRÂN
VÕ VĂN TÂN
TẶNG PHƯỚC LỘC
NGUYỄN MINH HẢI

Tòa soạn

* Địa chỉ: 127 Trương Định, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh
* Điện thoại: - Ban biên tập: 3932 5774
- Phát hành: 3932 6278
* Email: sotayxdd@gmail.com
tcstxdd.btgtu@tphcm.gov.vn
* Website: www.hcmcpv.org.vn

* Giấy phép xuất bản số 123/GP-BTTTT,
ngày 17-1-2012 của Bộ Thông tin và
Truyền thông. In tại Công ty TNHH
MTV in Sài Gòn Giải Phóng

MỤC LỤC

9- 2019

(423)

- + **TRƯƠNG NGUYỄN TUỆ** - Cách mạng tháng Tám năm 1945: Một sự kiện vĩ đại của thế kỷ XX 2
- + **PHẠM PHƯƠNG THẢO** - Làm tốt sự ủy quyền của dân 5
- + **VÂN TÂM** - Những cảnh báo cho cán bộ, đảng viên khi sử dụng mạng xã hội 7

VÌ MỘT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH PHÁT TRIỂN NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO

- + **GS.TS. VÕ VĂN SEN - VÕ PHÚC TOÀN** - Một số giải pháp phát triển TP.HCM 11

QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP

- + **ĐẶNG MINH ĐẠT** - Một số vấn đề cần tập trung trong thực hiện Quy định 1374 của Ban Thường vụ Thành ủy từ nay đến cuối năm 2019 14
- + **HOÀNG ANH** - Kết quả thực hiện một số chương trình đột phá của TP.HCM 17

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

- + **TS. LƯƠNG VĂN TÂM** - Tư tưởng đoàn kết trong *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh 21
- + **ThS. LƯU THỊ TUYẾT TRINH** - Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh TP.HCM: 40 năm bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của Bác Hồ 25

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

- + Quy định của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân 29
- + Kết luận số 55-KL/TW của Ban Bí thư về việc tiếp tục chấn chỉnh công tác cán bộ 32
- + Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện quy hoạch báo chí toàn quốc 34

KINH NGHIỆM CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

- + **HOÀI NGUYỄN** - Đảng bộ phường Hiệp Thành, quận 12: Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị trong công tác xây dựng Đảng 36

Ý KIẾN ĐẢNG VIÊN

- + **TÔ VĂN GIAI** - Quan tâm thực hiện có hiệu quả quy định về miễn giảm sinh hoạt đảng 39
- + **TRẦN HẢI ĐĂNG** - Ấn phẩm *Sổ tay Xây dựng Đảng* là tài liệu chính thống, bổ ích 41
- + **LÊ THANH TỬ** - Tiếp tục phát huy vai trò xây dựng, chỉnh đốn Đảng của *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* 43
- + **TS. BÙI NGỌC HIỀN** - Đề *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* tiếp tục phát huy vai trò tích cực trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng Đảng 45

GƯƠNG ĐẢNG VIÊN

- + **HUYỀN NGỌC HẢI** - Đồng chí Khưu Thiên Hùng: Người sáng tạo ứng dụng "Tìm hiểu *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh" 46
- + **LÂM THẠCH ANH** - Đại úy Nguyễn Viết Dũng: Người chiến sĩ thầm lặng với công tác tham mưu 48

LỊCH SỬ ĐẢNG VÀ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- + **VÕ ANH TUẤN** - Luật sư Nguyễn Hữu Thọ với Phong trào Hòa bình Sài Gòn - Chợ Lớn 51

TRANG THÔNG TIN

- + **HOÀNG ÁNH** - Thực hiện chủ trương không tổ chức chi bộ cơ quan, phường, xã, thị trấn 55
- + Đảng bộ quận Thủ Đức tổ chức Tọa đàm chuyên đề "50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019)" 56
- + **TRÚC GIANG** - Trần Bạch Đằng: Một kẻ sĩ Nam bộ 58
- + **VŨ TRUNG KIẾN** - Một góc nhìn mới về cuộc chiến đã qua 60

NHÂN SỰ MỚI

- + **TRANG THÔNG TIN NGÀNH THUẾ** 63

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945, MỘT SỰ KIỆN VĨ ĐẠI CỦA THẾ KỶ XX

TRƯƠNG NGUYỄN TUỆ

Hơn 70 năm đã qua, giới nghiên cứu trong nước và quốc tế đều thống nhất nhận định cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 là một trong những trang chói lọi nhất của lịch sử dân tộc Việt Nam và phong trào đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức toàn thế giới; là thắng lợi rực rỡ của nhân dân Việt Nam đã vùng lên chặt đứt xiềng xích nô lệ, thiết lập chính quyền dân chủ nhân dân, mở ra kỷ nguyên mới cho đất nước.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám trước tiên là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn do Đảng Cộng sản vạch ra và lãnh đạo nhân dân cả nước thực hiện. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sau nhiều năm nghiên cứu và hoạt động ở nước ngoài, tháng 7-1920 được tiếp xúc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lenin, Người nhanh chóng nhận ra chân lý của thời đại là: Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ. Cách mạng Việt Nam phải đi theo con đường của Cách mạng tháng Mười Nga, đi theo Quốc tế Cộng sản. Người cũng khẳng định dứt khoát chủ nghĩa tư bản không cứu được nước, được dân.

Trong phác thảo đường lối cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc nêu rõ mục tiêu

và con đường đi lên của cách mạng Việt Nam là chủ nghĩa xã hội. Phải qua hai cuộc cách mạng là cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa; hai cuộc cách mạng này có quan hệ mật thiết với nhau.

Người cũng nêu lên quy luật: Cách mạng trước hết phải có đảng cách mạng. Đảng có vững cách mạng mới thành công. Bởi vậy, việc hợp nhất ba tổ chức cộng sản trong nước thành một đảng cộng sản duy nhất ngày 3-2-1930 có ý nghĩa lịch sử vô cùng quan trọng. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời có đường lối chính trị đúng đắn, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước dai dẳng, dẫn đến sự thống nhất về tư tưởng và hành động của phong trào cách mạng cả nước, là cơ sở dẫn đến những thắng lợi tiếp theo. Nó đúng là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng nước ta.

Để thấy rõ sự lãnh đạo sáng suốt, cụ thể, phù hợp với tình thế của Đảng đối với Cách mạng tháng Tám, có thể bắt đầu từ Hội nghị Trung ương lần thứ 8 mở rộng, họp tại Pắc Bó (Cao Bằng) từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941. Trải qua 10 năm lãnh đạo phong trào cách mạng tính từ khi mới thành lập, qua cao trào 1930 - 1931, cao trào vận động dân chủ 1936 - 1939, lúc đấu tranh công khai hợp pháp, lúc rút vào bí mật, từng bị chính quyền thực dân

khủng bố tàn sát dã man, nhất là sau các cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam kỳ và Đô Lương, Đảng không ngừng trưởng thành và tích lũy được nhiều kinh nghiệm. Hơn nữa, lúc này lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ nước ngoài đã trở về nước để trực tiếp lãnh đạo cách mạng.

Từ sự phân tích của Thế chiến II và tình hình trong nước, Hội nghị Trung ương lần thứ 8 khẳng định: Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là giải phóng dân tộc, chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.

Về vấn đề này, Tổng Bí thư Trường Chinh giải thích: “Thắng lợi cách mạng không tự nó đến, phải chuẩn bị nó, giành lại nó”. Đảng đã nghiên cứu, dự kiến tình hình và vạch kế hoạch chuẩn bị khởi nghĩa một cách chu đáo, tỉ mỉ. Thống nhất lực lượng cách mạng, kiện toàn các tổ chức cứu quốc, động viên cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân. Phát triển các tổ chức bán quân sự và quân sự, đào tạo cán bộ chính trị và quân sự, mua sắm vũ khí, bố trí chiến khu, phát triển chiến tranh du kích và giành chính quyền địa phương. Về mặt lý luận cũng như thực tế, Đảng chủ trương không những chuẩn bị khởi nghĩa về mặt tinh thần mà còn đặc biệt chú ý về mặt vật chất thể hiện rõ trong việc thành lập 2 căn cứ địa ở Lạng Sơn - Thái Nguyên và Cao Bằng - Bắc Kạn năm 1941, việc thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân năm 1944, việc xuất hiện đội du kích Ba Tơ (Quảng Ngãi) tháng 3-1945 đã đóng vai trò hết sức quan trọng trong cao trào chống Nhật, cứu nước và Tổng khởi nghĩa.

Đồng chí Trường Chinh nói: “Khởi nghĩa thắng lợi không phải chỉ ở chỗ chuẩn

bị chu đáo mà còn ở chỗ nổ ra đúng lúc phải nổ”. Như vậy có nghĩa để giành thắng lợi phải chọn thật đúng thời cơ để bắt đầu khởi nghĩa, để đánh đòn quyết định. Chỉ thị Sửa soạn khởi nghĩa của Tổng bộ Việt Minh tháng 5-1944 nêu rõ:

“Vào lúc:

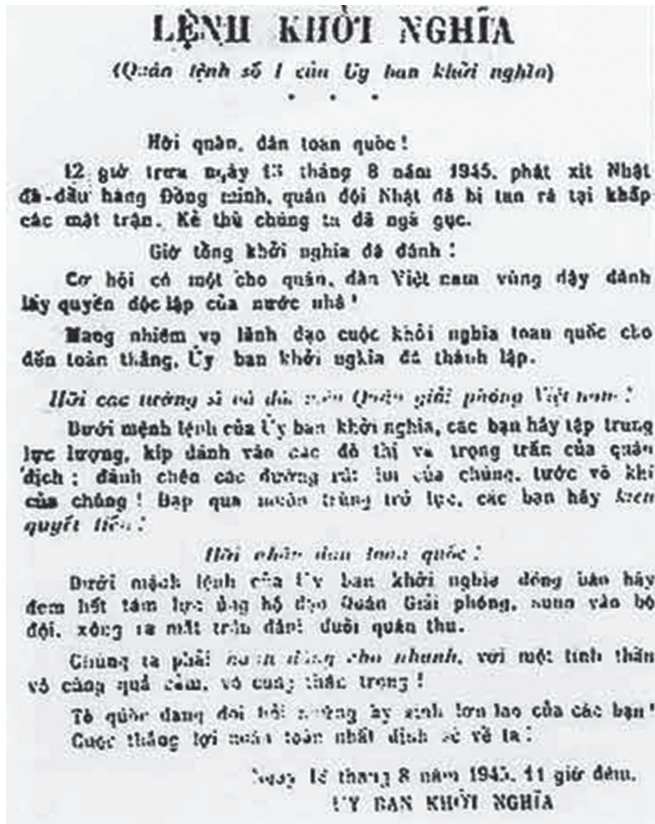
1. Hàng ngũ quân thù chia rẽ hoang mang đến cực điểm.

2. Các đoàn thể cứu quốc và các chiến sĩ cách mạng đã quyết tâm nổi dậy giết giặc.

3. Đông đảo quần chúng nhân dân đã nhiệt liệt tán thành khởi nghĩa, đã quyết tâm giúp đội tiên phong.

Nếu ta nhằm đúng thời cơ phát động khởi nghĩa thì nhất định cách mạng dân tộc giải phóng của chúng ta phải thắng. Phải luôn luôn tỉnh táo bắt mạch phong trào, dò xét tình hình quần chúng, nhận rõ thời cơ thế giới và tình hình mỗi lúc đang nắm lấy thời cơ tốt kịp thời lãnh đạo quần chúng nhân dân nổi dậy”.

Tình hình thế giới biến chuyển mau lẹ có lợi cho ta cùng với cao trào cách mạng trong nước dâng lên cuộn cuộn, nhất là sau ngày 9-8-1945, Hồng quân Liên Xô tiến vào Đông Bắc Trung Quốc, đánh tan tác đội quân Quan Đông mạnh nhất của Nhật, khiến chúng vô cùng nguy khốn. Ngày 15-8-1945, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. Giữa lúc ấy, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) đã cùng Tổng bộ Việt Minh quyết định ra lệnh tổng khởi nghĩa toàn quốc, thành lập chính quyền nhân dân trong cả nước. Tiếp đó, Đại hội Quốc dân cử ra Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam tức Chính phủ lâm thời, do lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.



Lệnh khởi nghĩa (bản Quân lệnh số 1) của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc (gồm 5 người, do Tổng Bí thư Trường Chinh trực tiếp phụ trách), được soạn thảo ngày 13-8-1945. Ảnh: TL.

Diễn biến của tổng khởi nghĩa trong toàn quốc diễn ra không chỉ đúng thời cơ mà còn rất mau lẹ, kịp thời, chỉ trong vòng nửa tháng đã đập tan bộ máy nhà nước của giai cấp thống trị, lập nền cộng hòa dân chủ của nhân dân. Về sau, nhà sử học danh tiếng người Pháp là Philippe Devillers đánh giá rất cao thời kỳ lịch sử 5 năm chuẩn bị công phu của Cách mạng tháng Tám và thốt lên trong tác phẩm *Lịch sử Việt Nam từ năm 1940 đến 1952*: “Cách mạng thành công nhanh chóng đến mức làm cho người ta sửng sò”.

Về ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Chẳng

những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”.

Đúng như Lenin từng nói: một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nó biết tự bảo vệ. Ngay khi Cách mạng tháng Tám thành công rực rỡ, đất nước ta đã bị các thế lực đế quốc phản động bao vây và tiến công ngay. Nước ta lâm vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Chính quyền nhân dân có nguy cơ bị lật đổ, nền độc lập mới giành được có thể bị mất. Đảng ta đã tinh táo và sáng suốt tìm mọi cách vượt qua mọi khó khăn, thử thách để “tự bảo vệ” và trụ vững. Ta đang ở thế

manh là nhân dân từ thân phận kẻ nô lệ lầm than đã trở thành người làm chủ đất nước dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản chiếm được sự tin tưởng tuyệt đối của nhân dân. Ta cũng có sức mạnh to lớn của lòng yêu nước, của tinh thần đại đoàn kết dân tộc, tạo thành sức mạnh vô địch của cách mạng mà không kẻ thù nào có được. Từ đó, Đảng ta củng cố và phát triển thành quả Cách mạng tháng Tám, lãnh đạo nhân dân lần lượt đánh thắng hai đế quốc xâm lược hung bạo Pháp và Mỹ.

Cách mạng tháng Tám 1945 mang tầm vóc to lớn, ý nghĩa sâu sắc và cao đẹp,
(Xem tiếp trang 10)

LÀM TỐT SỰ ỦY QUYỀN CỦA DÂN

PHẠM PHƯƠNG THẢO

Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9 là mốc son chói lọi trong dòng chảy lịch sử của dân tộc. Từ đây mở ra một thời đại mới, thời đại mà nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình.

Làm nên cuộc cách mạng thần kỳ đó là sức mạnh của 20 triệu người dân, là niềm tin của dân vào uy tín và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam, một đảng tuy mới 15 tuổi và chỉ có 5.000 đảng viên. Trong lịch sử các cuộc cách mạng trên thế giới, chưa có cuộc nào diễn ra nhanh chóng trong một không gian dài rộng như nước ta và thắng lợi vẻ vang như vậy. Sự kiện trọng đại này đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc các nước bị chủ nghĩa đế quốc, thực dân áp bức, thống trị.

Từ cột mốc Cách mạng tháng Tám, trải qua những chặng đường đấu tranh đầy gian khó, hiểm nguy nhưng Đảng, Nhà nước cùng toàn dân đã vượt qua, đạt được những kỳ tích trong kháng chiến, kiến quốc, trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Kỷ niệm 74 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9 cũng là dịp kỷ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta càng phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, trách nhiệm vượt qua khó khăn, thách thức để xây dựng đất nước đàng hoàng hơn, to đẹp hơn như mong ước của Bác Hồ.

Đảng bộ và nhân dân thành phố quyết tâm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X, cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Với vai trò là một đầu tàu kinh tế, TP.HCM đã đạt được những thành quả ấn tượng. GRDP tăng trung bình 8,2%/năm, tỉ trọng của ngành dịch vụ đạt trên 63%, GRDP bình quân đầu người hiện đạt 6.200 USD. Chương trình giảm nghèo hoàn thành trước thời hạn 2 năm. Dự kiến có 11/13 chỉ tiêu do Đại hội đề ra đạt và vượt kế hoạch. Hiện năng suất lao động gấp 2,9 lần bình quân cả nước, tổng sản phẩm trên địa bàn chiếm tỉ trọng 24,6% GDP cả nước và đóng góp 27,8% vào ngân sách quốc gia. Hiệu quả thu hút đầu tư nước ngoài và kim ngạch xuất nhập khẩu luôn đạt ở mức cao.

Tuy nhiên, thành phố vẫn tồn tại nhiều hạn chế, thách thức. Đó không chỉ là những vấn đề về quy hoạch, hạ tầng giao thông, cải cách hành chính, quản lý đô thị... mà còn là việc phát huy tiềm năng, thế mạnh, huy động nguồn lực cho sự phát triển. Điều đó đòi hỏi thành phố phải có sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt, đồng thời tiếp tục nghiên cứu, đề xuất tháo gỡ những ách tắc từ cơ chế, thể chế hiện hành không phù hợp với thực tiễn, với đô thị đặc biệt. Hơn lúc nào hết, người dân rất sốt ruột vì những công trình triển khai thực hiện quá chậm như tuyến Metro số 1, các tuyến

đường vành đai và nhiều công trình phục vụ dân sinh đang bị “hành” vì thủ tục...

Giờ đây, những quy định không phù hợp và chồng chéo đang tạo ra những áp lực về tâm lý nặng nề đối với cán bộ công chức, làm cho nhanh thì dễ sai, dễ bị quy trách nhiệm cố ý làm trái, mà không làm thì có lỗi với dân. Trong hoàn cảnh như vậy, lãnh đạo cấp trên cần sâu sát, lắng nghe, tháo gỡ kịp thời và tốt hơn là “làm bà đỡ” cho nhân tố mới, cho những ý tưởng sáng tạo. Thanh tra, kiểm tra khi thực thi công vụ, phát hiện những quy định không phù hợp, cần mạnh dạn kiến nghị sửa đổi để góp phần thúc đẩy sự phát triển.

Năng động sáng tạo là truyền thống, là tính cách của người thành phố. “Xé rào”, “bung ra”, đóng góp có ý nghĩa cho đường lối đổi mới là niềm tự hào mà thế hệ lãnh đạo và người dân thành phố đã từng dám nghĩ, dám làm nhằm tạo ra sự thay đổi lớn lao. Khi có khuyết điểm thì dám nhìn

thẳng sự thật và có giải pháp khắc phục nhanh. Khu đô thị mới Thủ Thiêm đang được kỳ vọng sẽ phát triển nhanh hơn như mơ ước của người thành phố, trong đó có hơn 14.000 hộ dân đã đồng tình cho cuộc di dời vì thành phố văn minh, hiện đại.

Với khát vọng vươn cao, thành phố đang hướng đến sự bứt phá ngoạn mục khi triển khai những Đề án xây dựng thành phố thông minh, đô thị sáng tạo, đang tìm kiếm nhiều giải pháp để đưa thành phố phát triển theo hướng xanh, bền vững, thành phố có nguồn nhân lực trình độ quốc tế, chất lượng sống của người dân ngày càng tốt hơn...

Tinh thần Cách mạng tháng Tám và *Di chúc* thiêng liêng của Bác hun đúc nghị lực, ý chí vươn lên đối với tất cả chúng ta, nhất là những người làm việc trong bộ máy nhà nước. Nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm vì dân, nói đi đôi với làm, không ngừng học tập, rèn luyện, giữ gìn



Người dân tham quan triển lãm kỷ niệm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9 trên phố đi bộ Nguyễn Huệ - TP.HCM. Ảnh: PL.

sự trong sạch, đoàn kết, chung sức để cải cách mạnh hơn, để phục vụ dân tốt hơn. Bản chất của Nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân, vì dân. Xét cho cùng, những người làm việc trong bộ máy Nhà nước là được dân ủy quyền và phải luôn tâm niệm, luôn cố gắng làm tốt sự ủy quyền ấy □

NHỮNG CẢNH BÁO CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN KHI SỬ DỤNG MẠNG XÃ HỘI

VÂN TÂM

Thời gian qua, đã có một số đảng viên bị kỷ luật do sử dụng mạng xã hội đăng tải những thông tin không phù hợp, vi phạm các quy định của Đảng. Đây thực sự là những lời cảnh báo, những bài học cảnh tỉnh cho những ai có nhận thức lệch lạc, sai lầm khi dùng mạng xã hội để đăng tải các thông tin, bài viết không đúng quy định của pháp luật, vi phạm kỷ luật của đảng viên.

Đầu tháng 8-2019, một đảng viên là chuyên viên Văn phòng UBND TP.HCM đã bị khai trừ ra khỏi Đảng vì “đã thiếu tu dưỡng rèn luyện, suy thoái tư tưởng chính trị rất nghiêm trọng” liên quan trực tiếp đến việc sử dụng mạng xã hội (Facebook) để đưa những thông tin không phù hợp. Thông qua trang Facebook cá nhân, đảng viên này cố ý viết bài và đăng các thông tin, bài viết tổng hợp từ internet và mạng xã hội có nội dung không đúng bản chất vụ việc, nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín của lãnh đạo Đảng và Nhà nước. Người này cũng cố ý đưa lên mạng xã hội các bài viết dưới hình thức báo cáo, kiến nghị nhưng mang nội dung tố cáo, gửi nhiều cấp, nhiều nơi, trong đó có Facebook, không phải là nơi có thẩm quyền giải quyết, để nhiều đối tượng bình luận, nói xấu, xuyên tạc, làm hiểu sai lệch bản chất vụ việc, tạo cách nhìn và thái độ tiêu cực đối với sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Việc làm này ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, danh dự của các lãnh đạo Đảng, Nhà nước

và một số cá nhân liên quan. Trước đó, đảng viên này cũng đã bị xử lý vi phạm hành chính với số tiền phạt là 7,5 triệu đồng vì “vu khống, xúc phạm danh dự, uy tín” của người khác khi đăng đoạn thông tin cập nhật về vụ giao “đất vàng” ở TP.HCM, gắn với trách nhiệm của một số cá nhân khi chưa có kết luận từ cơ quan có thẩm quyền.

Hồi tháng 5-2019, một đảng viên là nguyên phó bí thư chi bộ, trưởng một khoa của Trường Chính trị Trần Phú (tỉnh Hà Tĩnh) đã bị kỷ luật cách chức vì có hành vi sử dụng mạng xã hội đăng tin sai sự thật, xúc phạm lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Từ bài viết này, trang cá nhân của đảng viên trên có những bình luận xuyên tạc sự thật với những từ ngữ thiếu văn hóa, xúc phạm đến lãnh đạo Đảng, Nhà nước, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự bản thân, uy tín của tổ chức Đảng và nhà trường, gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và dư luận xã hội.

Vào tháng 3-2019, một đảng viên là phó viện trưởng một viện thuộc UBND thành phố Đà Nẵng đã viết, đăng tin, bài

sai sự thật, không đúng với quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên Facebook và bị Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ khỏi Đảng. Trước đó 1 năm, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Đà Nẵng cũng đã thi hành kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo đối với đảng viên này với cùng nội dung như trên.

Hay tại An Giang, hồi năm 2015, sau sự việc 3 cán bộ trong tỉnh được cho là “lên Facebook nói xấu lãnh đạo tỉnh”, Tỉnh ủy đã chỉ đạo các ngành chức năng điều tra, xử lý triệt để. Sau đó, Đảng ủy Khối Dân - Chính - Đảng (nay là Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp An Giang) đã ban hành một số văn bản về việc xử lý, chấn chỉnh cán bộ, đảng viên lợi dụng sử dụng Facebook xúc phạm lãnh đạo tỉnh; yêu cầu các tổ chức đảng cơ sở nhắc nhở cán bộ, đảng viên sử dụng mạng xã hội theo hướng tích cực. Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông An Giang, UBND thành phố Châu Đốc... cũng ban hành văn bản về việc chấn chỉnh cán bộ, công nhân viên sử dụng Facebook...

Cần nhắc lại, Quy định 102-QĐ/TW ngày 15-11-2017 của Bộ Chính trị về “Xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm” đã nêu cụ thể một số hành vi vi phạm kỷ luật liên quan đến mạng xã hội. Đó là: “Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng” (điểm g, mục 3, Điều 7); “Trả lời phỏng vấn, cho đăng tải tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội có nội dung sai sự thật, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét

xử” (điểm e, mục 2, Điều 10). Hình thức kỷ luật cao nhất đối với các vi phạm này là khai trừ ra khỏi Đảng.

Xét về nhiều mặt, mạng xã hội mang tính cá nhân rất cao, bởi gần như hoàn toàn do cá nhân đăng tải những thông tin, hình ảnh theo ý chí chủ quan của mình, trừ một số ít trường hợp vi phạm “tiêu chuẩn cộng đồng” do những người thiết lập mạng xã hội đặt ra. Đó là, bản thân người dùng gần như có thể đăng (post) bất kỳ loại thông tin, hình ảnh gì, vào bất kỳ lúc nào, ở bất cứ đâu, dưới bất cứ hình thức gì... Lợi dụng điểm này, một số người, kể cả cán bộ, đảng viên, đã sử dụng mạng xã hội để đăng tải những bài viết mang thông tin chưa được kiểm chứng, có nội dung công kích, xúc phạm người khác, vi phạm các quy định về bảo mật của cơ quan, đơn vị, không có lợi cho tổ chức của Đảng, của Nhà nước.

Trong một số trường hợp, nếu cá nhân không phải là cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, tức là về cơ bản không bị ràng buộc trách nhiệm do bản thân là thành viên của một tổ chức nào đó, thì điều này có thể ít được quan tâm, truy cứu, trừ trường hợp có thông tin, hình ảnh vi phạm pháp luật. Nhưng với những người phải đồng thời thực hiện nghĩa vụ công dân lẫn vai trò là thành viên của một cơ quan, tổ chức nào đó, bản thân họ phải luôn ý thức rằng bất kể điều gì mình đăng tải liệu có ảnh hưởng đến cá nhân nào không, tổ chức nào không, có lợi cho ai không, có hại cho ai không, có vi phạm các điều lệ hay quy định nào của tổ chức không... Không chỉ vậy, bản thân còn phải xác định rõ điều mình đăng có phù hợp không, thực sự có lợi chung hay

không. Điều đó không phải chỉ là đòi hỏi về sự “nhạy cảm chính trị” mà trên hết là sự ứng xử một cách hợp lẽ với cơ quan, tổ chức mà bản thân đang trong hệ thống đó.

Tất cả những trường hợp đăng tải thông tin, hình ảnh có biểu hiện không lành mạnh có thể không cần phải bị ai đó khởi kiện vì vi phạm pháp luật, nhưng nếu tổ chức đảng, đoàn thể, cơ quan nhận thấy chưa phù hợp với tư cách của người đảng viên, đoàn viên, cán bộ công chức... thì có thể nhắc nhở, uốn nắn. Điều này cũng đặt ra trách nhiệm của tổ chức, người lãnh đạo của cá nhân đó trong việc nhìn nhận, theo dõi diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên thuộc quyền quản lý của mình. Chẳng hạn, khi có những bài viết hay chia sẻ đầu tiên chưa lành mạnh, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng có thể gặp gỡ, tìm hiểu, động viên, nhắc nhở. Nếu vẫn chưa có chuyển biến tích cực thì cần đưa ra các sinh hoạt tập thể, như họp cơ quan, họp chi bộ, họp chi đoàn... để uốn nắn. Trường hợp cần thiết thì dùng tập thể để tác động, phê bình, vạch ra cái sai mà sửa chữa, khắc phục. Nếu vẫn không phục thiện thì phải cần đến nội quy của cơ quan, kỷ luật của tổ chức để xử lý. Trường hợp nghiêm trọng (như có thư tố cáo hoặc gây ra hậu quả lớn) thì phải truy cứu trách nhiệm hành chính hoặc hình sự. Với một số đảng viên như đã nêu ở trên, sau nhiều lần giáo dục không thành công, biện pháp cuối cùng là phải đưa ra khỏi tổ chức, bởi sự suy thoái đã đến mức nghiêm trọng.

Như vậy, sẽ có người đặt câu hỏi: “Tôi đăng tải trên trang cá nhân của tôi những điều pháp luật không cấm, sao lại nói tôi vi

phạm?”. Có thể trong nhiều trường hợp chưa có dấu hiệu cụ thể của vi phạm pháp luật và pháp luật cũng không có quy định cấm nhưng trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên là phải chấp hành nghiêm kỷ luật của cơ quan, của tổ chức, trong đó có tổ chức đảng, không phải chỉ làm những điều pháp luật không cấm mà buộc phải làm những điều pháp luật cho phép và không trái với các quy định của tổ chức mà mình là thành viên. Như trường hợp đưa văn bản nội bộ của cơ quan lên mạng xã hội rõ ràng là vi phạm nội quy cơ quan, hay đưa thông tin có tính chất suy diễn về các cán bộ, đảng viên khác khi chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền thì không thể nói là không vi phạm về tư cách đảng viên...

Bài học cho cán bộ, đảng viên qua một số vụ việc liên quan đến mạng xã hội chính là phải giữ nghiêm kỷ luật, phải chấp hành nghiêm chỉnh nội quy cơ quan và quy định của các tổ chức, đoàn thể mà bản thân là thành viên. Bản thân mỗi người phải luôn ý thức được rằng mình phải sử dụng mạng xã hội một cách tích cực không chỉ cho mình mà còn cho người khác, cho tổ chức, cho xã hội. Tức là, bên cạnh sử dụng mạng xã hội đúng quy định của pháp luật còn phải thể hiện tính văn hóa, văn minh, tính kỷ luật, tính đảng. Đây phải là điều thường trực trong nhận thức!

Những người là cán bộ, đảng viên có quyền tham gia mạng xã hội nhưng cần tuân thủ nguyên tắc là phải luôn nghiêm túc thực hiện Điều lệ và quy định kỷ luật của Đảng, của tổ chức mà mình là thành viên, đồng thời thể hiện mình là những công dân gương mẫu. “Tình trạng một số

ít đảng viên bị xử lý kỷ luật, bị xử phạt vì có biểu hiện tiêu cực trên mạng xã hội cho thấy đã trực tiếp vi phạm Quy định số 47-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm, xa rời yêu cầu về vai trò gương mẫu của đảng viên, với một số trường hợp là tiếp tay, phụ họa nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái, thậm chí khơi mào quan điểm sai trái. Việc kiên quyết khi xử lý đảng viên vi phạm kỷ luật đảng chính là góp phần để Đảng ta thật sự vững vàng về chính trị và tư tưởng, thống nhất cao về ý chí và hành động, trong sạch về đạo đức và lối sống, chặt chẽ về tổ chức, bảo đảm sự lãnh đạo đưa đất nước ngày càng phát triển, xứng đáng với lòng tin yêu của nhân dân. Đây cũng là bài học thiết thân với mọi đảng viên, nhắc nhở rằng dù hoạt động trong

lĩnh vực xã hội và giữ cương vị xã hội nào, thì mỗi đảng viên vẫn phải tự ý thức về trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân. Khi tham gia mạng xã hội, trước khi đưa ra ý kiến về vấn đề, sự kiện, hiện tượng nào đó, đảng viên cần có bản lĩnh, trí tuệ, thiện chí, tinh táo xem xét... không để bị cuốn theo cảm xúc của số đông, không phát ngôn cảm tính, không phán xét tùy tiện, không khơi mào ý kiến tiêu cực... Chỉ có như vậy, đảng viên mới có thể góp phần bảo vệ, giữ vững uy tín của Đảng, bảo vệ và giữ vững uy tín của chính mình”⁽¹⁾.

Những cảnh báo này tuy không mới nhưng cũng cần được nhắc lại để mỗi cán bộ, đảng viên không được phép quên! □

⁽¹⁾ *Quang Hà*, Tinh táo khi tham gia mạng xã hội, Báo Nhân dân, ngày 31-5-2019.

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945...

(Tiếp theo trang 4)

là sự kiện vĩ đại của thế kỷ XX. Lần đầu tiên, nhân dân một nước nhược tiểu, dưới sự lãnh đạo của Đảng tiên phong, đã vùng lên đập tan ách thống trị của phát xít, thực dân, xóa bỏ chế độ phong kiến hàng ngàn năm, trở thành người làm chủ đất nước và người làm chủ vận mệnh mình. Cuộc cách mạng nằm trong quỹ đạo của cách mạng vô sản, theo đường lối cứu nước mà trước đây lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã chọn cho dân tộc là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám giáng một đòn chí tử đầu tiên vào chủ nghĩa thực dân, báo hiệu sự cáo chung thời kỳ làm mưa, làm gió của giai cấp tư sản và là điểm khởi đầu của thời đại

các nước thuộc địa nổi lên giành độc lập.

Tinh thần Cách mạng tháng Tám là tài sản cực kỳ quý giá của nhân dân ta. Nhiều thế hệ người dân chúng ta mang tinh thần Cách mạng tháng Tám đã và đang dũng cảm vượt qua mọi thử thách khó khăn, ra sức học tập, lao động và chiến đấu, đưa sự nghiệp cách mạng của nhân dân đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Nhân dân ta quyết thực hiện thắng lợi xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, cũng là sự nghiệp cách mạng vinh quang và nặng nề để đi đến mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh bằng truyền thống dân tộc và tinh thần Cách mạng tháng Tám về vang □

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN TP.HCM

GS.TS. VÕ VĂN SEN^(*) - VÕ PHÚC TOÀN^()**

TPHCM là thành phố năng động, trung tâm kinh tế, tài chính, dịch vụ lớn của Việt Nam. So với các tỉnh thành khác trong cả nước, thành phố có tiềm lực, quy mô phát triển mạnh mẽ nhất, có khả năng bứt phá vươn mình tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Sự phát triển của thành phố không chỉ cho riêng thành phố mà còn đóng góp vào sự phát triển chung của cả nước, vì cả nước. Cho nên từ năm 1982 đến nay, Trung ương đã ban hành 3 Nghị quyết chuyên đề về phát triển thành phố⁽¹⁾.

Tại Hội nghị lần 4 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa X (ngày 27-3-2016), Thành ủy xác định phải kiên trì theo đuổi và kiên nghị mô hình “chính quyền đô thị” vì xuất phát từ thực tiễn phát triển của thành phố. Trước sự quyết tâm và chuẩn bị của Đảng bộ, chính quyền thành phố, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 21-KL/TW về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TW, đồng ý “thực hiện thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù với thành phố “phải đặt trong tổng thể chung của cả nước, kết hợp hài hòa giữa cái chung và cái riêng, trong khung khổ pháp luật; việc gì đã rõ thì cho làm ngay, việc gì chưa rõ, phức tạp thì cho làm thí điểm, sơ kết, tổng kết để nhân rộng”. Dựa trên tinh thần đó, ngày 24-11-2017, Quốc hội thông qua

Nghị quyết số 54/2017/QH14 về 4 nhóm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP.HCM. Nghị quyết này được xem là cú hích kịp thời về cơ chế cho sự phát triển của thành phố, giải quyết những vấn đề về cơ chế, nguồn lực cho sự phát triển của thành phố trong thời gian tới.

Hiện nay, khi cơ chế chính sách đặc thù cho sự phát triển của thành phố đã có, bài toán về mô hình kinh tế lại được tiếp tục đặt ra những vấn đề lý luận và thực tiễn cho sự phát triển của thành phố. Trước sự phát triển của nền kinh tế khu vực, nhất là bước tiến như vũ bão của khoa học công nghệ, thành phố cần phát huy truyền thống năng động, sáng tạo của mình, đi tìm một mô hình phát triển kinh tế mới, bắt kịp sự vận động của kinh tế thế giới. Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X (năm 2016) đã xác định thành phố “sớm trở thành một trong những trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của khu vực Đông Nam Á”. Với mục tiêu này, thành phố cần nhanh chóng hoạch định các chính sách phát triển phù hợp, mang tính đột phá toàn diện.

Để phát triển TP.HCM trong thời gian tới, cần quan tâm một số giải pháp lớn sau đây:

Một là, cần chuyển dịch cơ cấu kinh tế mạnh mẽ theo hướng gia tăng hàm lượng

(*) (**) Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia TP.HCM. Trích tham luận tại Hội thảo khoa học “Khơi dậy và phát huy truyền thống năng động, sáng tạo để phát triển TP.HCM giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo”.

tri thức, tập trung phát triển các ngành công nghệ cao, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Trong tổng số giá trị sản xuất công nghiệp của thành phố năm 2015, công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm 95,39%⁽²⁾. Tuy nhiên, các ngành sản xuất chế tạo đòi hỏi kỹ thuật cao như sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học hay sản xuất xe, động cơ chỉ chiếm 51,2% giá trị công nghiệp chế biến, chế tạo; 49,8% còn lại là các ngành chế biến, lắp ráp⁽³⁾. Đồng thời, ngành công nghiệp hỗ trợ của thành phố vẫn còn loay hoay chưa tìm được hướng phát triển cho mình. Dẫn đến tỉ lệ nội địa hóa các sản phẩm công nghệ còn thấp, chủ yếu phải nhập khẩu từ nước ngoài. Thành phố cần sớm có những bước đi mạnh mẽ để tăng hàm lượng tri thức trong sản phẩm công nghiệp của mình, tập trung vào các ngành công nghệ cao, gia nhập chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu.

Trong những năm gần đây, thành phố đã có những chuyển biến mạnh trong việc thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ. Ngày 16-3-2017, UBND thành phố ban hành Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND về hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất lĩnh vực công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ nhằm hỗ trợ về chính sách vốn cho doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ. Trên thực tế, Khu Công nghệ cao TP.HCM (SHTP) được thành lập từ năm 2002 đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển của công nghiệp có hàm lượng chất xám cao tại thành phố. Giá trị sản lượng hằng năm của các doanh nghiệp tại SHTP tăng đều đặn (năm 2010

đạt 0,5 tỉ USD; năm 2011 đạt 1 tỉ USD; năm 2012 đạt trên 2 tỉ USD...; năm 2015: 4,6 tỉ USD; năm 2016: 7,6 tỉ USD). Dự kiến đến năm 2020, SHTP sẽ đóng góp khoảng 10% GRDP của thành phố⁽⁴⁾. Đồng thời, trên địa bàn thành phố đã hình thành chuỗi Công viên Phần mềm Quang Trung, bao gồm các đơn vị: Công viên Phần mềm Quang Trung, Khu Công nghệ phần mềm Đại học Quốc gia TP.HCM (VNU-ITP), Khu Công nghệ cao, Khu Nông nghiệp Công nghệ cao, Trung tâm Công nghệ sinh học. Dù đã có những động thái quan trọng cho sự phát triển của công nghệ cao, tuy nhiên, sự chuyển đổi công nghiệp của thành phố sắp tới cần phải có những đột phá mạnh mẽ hơn thời gian qua.

Hai là, thành phố cần có cơ chế, chính sách thúc đẩy các nghiên cứu khoa học công nghệ gắn với cuộc sống. Để thật sự là một thành phố start-up (khởi nghiệp), thành phố cần có những chuyển biến mạnh mẽ trong việc hình thành nên một hệ sinh thái start-up. Theo báo cáo của UBND thành phố, tính đến tháng 3-2018, thành phố hỗ trợ kết nối 950 dự án start-up, 221 nhóm start-up⁽⁵⁾. Sự phát triển các dự án start-up gắn liền với các dịch vụ công cộng là một khuynh hướng rất cần thiết cho việc xây dựng đô thị thông minh. Thành phố hiện nay có trên 125 phòng thí nghiệm và hơn 245 tổ chức khoa học và công nghệ, nhiều trường đại học hàng đầu trong cả nước với một đội ngũ các chuyên gia đầu ngành đông đảo, cái mà thành phố còn thiếu đó chính là một hệ sinh thái start-up, đặc biệt chính là các cơ chế đầu tư mạo hiểm cho các nghiên

cứu phục vụ các dự án start-up. Thống kê cho thấy, chi đầu tư cho khoa học công nghệ năm 2016 chỉ có 349 tỉ đồng, chiếm 0,39% chi đầu tư ngân sách của cả thành phố.

Trong điều kiện ngân sách có hạn, thành phố nên vận động thành lập các quỹ đầu tư mạo hiểm từ xã hội, tạo dòng vốn đầu tư mạo hiểm từ nước ngoài để hỗ trợ các dự án start-up Việt có thể phát triển. Hiện nay, chúng ta đang dùng cơ chế Quỹ Phát triển khoa học công nghệ được trích lập từ doanh thu của các doanh nghiệp. Nhưng do nhiều quy định chi hết sức chặt chẽ về chi tài chính khiến cho việc giải ngân quỹ này của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Theo Sở Khoa học và Công nghệ, đến tháng 5-2017, thành phố mới có 113 doanh nghiệp thành lập quỹ, trong đó, 80 doanh nghiệp đã trích lập quỹ với tổng số tiền 1.903 tỉ đồng, nhưng chỉ sử dụng 384 tỉ đồng (20,17%)⁽⁶⁾. Việc đầu tư phát triển khoa học công nghệ để đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất cần có những cơ chế khuyến khích đầu tư thích hợp.

Ba là, thành phố không ngừng nâng cao tính hiệu lực hiệu quả của bộ máy công quyền, xây dựng một nền quản trị năng động. Một hệ thống công quyền trong sạch, minh bạch, thu hút nhân tài là một trong những yếu tố quan trọng hình thành một bộ máy quản trị công tốt. Việc Quốc hội ban hành Nghị quyết thí điểm chính sách đặc thù cho thành phố, trong đó có việc tăng mức thu nhập hệ thống công quyền ở thành phố, là một lộ trình đúng đắn nhằm thu hút nhân tài từ các khu vực tư tham gia bộ máy cũng như nâng cao mức sống cho đội ngũ

cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, thành phố cần có những bước đi mạnh mẽ trong cải cách hệ thống công quyền, nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả của chính quyền đô thị, xóa bỏ những cơ chế, chính sách đã trở nên lỗi thời, lạc hậu, kìm hãm sự phát triển của thành phố năng động và phát triển nhất nước. Cơ chế chính sách đặc thù được Nghị quyết 54 đã mang lại nhiều cơ hội cho thành phố đột phá về thể chế, cải cách hệ thống công quyền, nâng cao hiệu lực quản lý của một siêu đô thị với gần 13 triệu dân, đầu tàu kinh tế của đất nước, nâng cao sức cạnh tranh của thành phố với các siêu đô thị khác trong khu vực và thế giới. Bảo đảm đội ngũ quản lý hàng đầu của thành phố phải là đội ngũ trong sạch nhất, xuất sắc nhất. Những giám đốc các sở ngành phải là những người xuất sắc nhất trong lĩnh vực mà họ đảm trách. Bí thư, chủ tịch các quận huyện phải là những người tiêu biểu nhất, xuất sắc nhất.

Bốn là, cần quy hoạch hạ tầng đô thị gắn với với liên kết vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Thành phố đang chịu những áp lực từ làn sóng di dân từ các tỉnh lân cận dẫn đến tình trạng quá tải của hệ thống cơ sở hạ tầng. Năm 2015, dân số theo thống kê chính thức của thành phố hơn 8,4 triệu người nhưng số dân sinh sống và làm việc tại thành phố đã là 13 triệu người. Việc phát triển cơ sở hạ tầng của thành phố phải gắn với phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam để giãn dân ra khỏi địa bàn thành phố, giảm áp lực về dân số lên cơ sở hạ tầng và hệ thống an sinh xã hội. Hai giải pháp cơ

(Xem tiếp trang 35)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN TẬP TRUNG TRONG THỰC HIỆN QUY ĐỊNH 1374 CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2019

ĐẶNG MINH ĐẠT^(*)

Tại Hội nghị lần thứ 30, Thành ủy đã thông qua báo cáo kết quả thực hiện Quy định 1374-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy trong 6 tháng đầu năm 2019 và một số nội dung trọng tâm thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2019. Theo đó, trong 6 tháng đầu, Tổ Công tác 1374 của Ban Thường vụ Thành ủy tiếp nhận 54 thông tin phản ánh; đã chỉ đạo hoàn thành xử lý 34/54 vụ việc, trong đó đề nghị Ủy ban Kiểm tra Thành ủy kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; đang tiến hành thẩm tra, xác minh đối với 20 vụ việc và sẽ xem xét, xử lý một số thông tin dư luận phản ánh của cán bộ, đảng viên, nhân dân và của cơ quan báo chí quan tâm như vụ việc tại huyện Củ Chi, Hóc Môn, Chi cục Quản lý thị trường quận 12, Ban Quản lý Công viên Lịch sử văn hóa dân tộc... Ngoài ra, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đã chỉ đạo biên tập, phát hành hơn 20.000 quyển sổ tay *Hỏi đáp về thực hiện Quy định 1374*; phối hợp với Văn phòng Thành ủy tiến hành cài đặt, tập huấn việc sử dụng phần mềm thực hiện Quy định 1374 đến các cấp ủy các quận, huyện, đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở các sở, ban, ngành...; tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy kiện toàn nhân sự Tổ Công tác 1374 của Ban Thường vụ Thành ủy. Tổ Công tác 1374 duy trì chế

độ sinh hoạt định kỳ hàng tháng, quý hoặc họp đột xuất để chỉ đạo xử lý vụ việc khi có phát sinh.

Cấp ủy các cấp tiếp nhận và chỉ đạo xem xét, xử lý 543/669 thông tin, tỉ lệ 81,2%; đang tiếp tục xử lý 126/669 thông tin, tỉ lệ 18,8%. Qua việc chỉ đạo giải quyết thông tin phản ánh, đã chỉ đạo xử lý kỷ luật đảng đối với 59 đảng viên (khiển trách 34 đảng viên, cảnh cáo 17 đảng viên, cách chức 3 đảng viên và khai trừ 5 đảng viên); về chính quyền, đã thi hành kỷ luật đối với 55 trường hợp (khiển trách 30, cảnh cáo 11, giáng cấp hoặc chuyển vị trí công tác 9, cách chức 2, buộc thôi việc 3; chuyển cơ quan pháp luật xử lý, truy cứu trách nhiệm hình sự 1 trường hợp. Nội dung vi phạm chủ yếu là về chức trách công vụ (trong các lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng; tài chính, tài sản công; việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; vi phạm pháp luật trong lĩnh vực được phân công phụ trách); việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định của cơ quan, của ngành; những nhiều khi thi hành công vụ; lợi dụng chức vụ chiếm đoạt tài sản...

Để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Quy định 1374, từ đây đến cuối năm 2019, cần tập trung thực hiện những nội dung trọng tâm như sau:

Thứ nhất, Tổ Công tác 1374 của Ban

^(*) Thành ủy viên, Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Tổ phó Tổ Công tác 1374 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Thường vụ Thành ủy tiến hành giám sát một số cấp ủy địa phương, đơn vị có nhiều thông tin phản ánh hoặc việc chỉ đạo xử lý thông tin kéo dài, không đảm bảo tiến độ đề ra. Qua giám sát, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm thì báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo xử lý hoặc đề nghị Ủy ban Kiểm tra Thành ủy kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Sau các cuộc giám sát, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy tổ chức tọa đàm đề trao đổi, đúc kết những kinh nghiệm, cách làm có hiệu quả hoặc lưu ý một số trường hợp thực hiện chưa đúng Quy định 1374.

Tiếp tục duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ của Tổ Công tác 1374; phát huy trách nhiệm từng thành viên Tổ Công tác trong giám sát việc thực hiện Quy định 1374 đối với đơn vị phụ trách; chọn lọc, đề xuất Tổ Công tác 1374 chỉ đạo xử lý những vụ việc có dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên có nhiều dư luận phản ánh hoặc vụ việc chỉ đạo xử lý kéo dài. Trong đó, từng thành viên theo chức năng, nhiệm vụ được giao có đề xuất Tổ Công tác 1374 của Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo xử lý theo lĩnh vực được phân công như: tổng hợp ý kiến cử tri, rà soát những thông tin phản ánh và kết quả giám sát đã có cơ sở xác định vi phạm của tập thể, cá nhân, đã đề nghị các đơn vị có thẩm quyền xem xét giải quyết nhưng chậm giải quyết (HĐND thành phố, Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố); qua công tác thanh tra nhà nước, giải quyết đơn, thư tố cáo (Thanh tra thành phố); tổng hợp ý kiến góp ý của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân thành phố tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

(Ban Dân vận Thành ủy); thông qua tổng hợp thông tin báo chí phản ánh hàng tuần, hàng tháng liên quan tổ chức đảng, đảng viên diện cấp ủy quản lý có cơ sở ban đầu xác định khuyết điểm, vi phạm hoặc có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống (Ban Tuyên giáo Thành ủy).

Thứ hai, Văn phòng Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy quy định về sử dụng phần mềm thực hiện Quy định 1374; phối hợp Ủy ban Kiểm tra Thành ủy triển khai vận hành phần mềm thực hiện Quy định 1374 đến rộng rãi các cấp ủy trực thuộc Thành ủy; sử dụng phần mềm để giám sát kết quả chỉ đạo xử lý thông tin của cấp ủy cấp dưới, phục vụ công tác thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Quy định 1374 của từng cấp.

Thứ ba, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy báo cáo kết quả 9 tháng thực hiện Quy định 1374; tổ chức sơ kết 2 năm thực hiện Quy định 1374; tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy bổ sung nội dung việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy định 1374 trong văn kiện Đại hội XI của Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ngoài ra, theo đề nghị của Tổ Công tác 1374 của Ban Thường vụ Thành ủy hoặc theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên, kể cả kiểm tra các cấp; xem xét, xử lý hoặc đề xuất tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thứ tư, cấp ủy các cấp tiếp tục chỉ đạo, quán triệt, triển khai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định 1374 liên quan tập thể, cá nhân thuộc phạm vi lãnh đạo,

quản lý. Tăng cường chỉ đạo xử lý các nội dung thông tin phản ánh, nhất là các ý kiến của cử tri, cơ quan dân cử và các vụ việc kéo dài, gây bức xúc trong dư luận xã hội; xem xét, xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định và công khai kết quả xử lý. Thực hiện tốt quy định về cung cấp thông tin báo chí; đối với các trường hợp thông tin báo chí phản ánh không đúng sự thật thì chủ động phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy, Sở Thông tin và Truyền thông trao đổi, kiến nghị các cơ quan báo chí cải chính thông tin không đúng sự thật và có hình thức xử lý đối với các cá nhân liên quan. Triển khai vận hành có hiệu quả phần mềm thực hiện Quy định 1374 tại địa phương, đơn vị. Tiếp tục kiện toàn thành viên tổ công tác 1374 của đơn vị; tổ chức các cuộc giao ban chuyên đề, hội nghị sơ kết, tổng kết 2 năm thực hiện Quy định 1374; báo cáo kết quả thực hiện Quy định 1374 cho Ban Thường vụ Thành ủy (thông qua Ủy ban Kiểm tra Thành ủy).

Thứ năm, một số vấn đề cần lưu ý khi thực hiện Quy định 1374:

- Về phân loại, lựa chọn vụ việc theo Quy định 1374: một vụ việc được quyết định xử lý theo Quy định 1374 phải có 3 yếu tố: (1) có cơ sở xác định dấu hiệu vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (đã được thẩm tra, xác minh bước đầu); (2) theo phản ánh từ 4 nguồn thông tin; (3) thuộc 5 nhóm hành vi vi phạm theo Quy định 1374.

- Về giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo: tất cả các đơn, thư khiếu nại, tố cáo phải được giải quyết theo quy định hiện nay của Đảng và quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo. Trường hợp, qua tiếp nhận đơn,

thư khiếu nại, tố cáo nhận thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tổ chức, cá nhân hoặc đơn, thư khiếu nại, tố cáo đã được chỉ đạo xử lý nhưng không xử lý hoặc xử lý kéo dài thì đề xuất tổ công tác 1374 chỉ đạo xử lý theo Quy định 1374.

- Về giải quyết thông tin phản ánh từ cơ quan báo chí: cấp ủy các cấp chỉ đạo, xử lý thông tin phản ánh từ các cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; không xem xét, xử lý các thông tin phản ánh báo chí không được phép hoạt động. Trường hợp qua giải quyết thông tin báo chí, nếu nhận thấy thông tin phản ánh không chính xác thì có văn bản yêu cầu cơ quan báo chí cải chính, có hình thức xử lý thích hợp với phóng viên tác nghiệp vi phạm quy định của Luật Báo chí.

- Về chức năng, nhiệm vụ của tổ công tác 1374 các cấp: tổ công tác 1374 các cấp có chức năng tham mưu cấp ủy (thường trực cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy) trong việc chỉ đạo, xử lý thông tin phản ánh theo Quy định 1374; được kiểm tra, giám sát và yêu cầu các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan thông tin phản ánh theo Quy định 1374. Trường hợp nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc hành vi vi phạm của tập thể, cá nhân có liên quan thì phối hợp ủy ban kiểm tra cấp ủy tham mưu cấp ủy chỉ đạo xử lý. Mọi quan hệ giữa tổ công tác 1374 với ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp là mối quan hệ phối hợp; tổ công tác 1374 thực hiện việc thẩm tra, xác minh theo chỉ đạo của cấp ủy. Tổ công tác 1374 được sử dụng con dấu của ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp trong các văn bản ban hành để phục vụ nhiệm vụ được giao □

KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH ĐỘT PHÁ CỦA TP.HCM

HOÀNG ANH

7 Chương trình đột phá mà Đại hội Đảng bộ TP.HCM nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đi hơn một nửa chặng đường. Có những nội dung đạt được kết quả rất khả quan, nhưng cũng có nội dung thực hiện còn chậm. Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng lược ghi một số kết quả.

Chương trình nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố

Thành phố tiếp tục triển khai kế hoạch giai đoạn 2018 - 2020; tổ chức rà soát tiến độ thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch; chú trọng các giải pháp phát triển kinh tế tri thức, tăng trưởng xanh, áp dụng khoa học - công nghệ và hỗ trợ đổi mới sáng tạo để đột phá về năng suất lao động; xây dựng Đề án Phát triển thị trường khoa học công nghệ, kết nối thường xuyên giữa nhà khoa học và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế các khu vực và nội bộ ngành, thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ và gia tăng tỉ lệ nội địa hóa 4 ngành công nghiệp chủ lực, phát triển các ngành thương mại chủ yếu và thị trường bán lẻ; đa dạng các loại hình thương mại bán lẻ hiện đại kết hợp du lịch mua sắm, phát triển nhanh thương mại điện tử, khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế trong nước mở rộng thị trường bán lẻ; hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm có tiềm năng xuất khẩu, có lợi thế nguồn nguyên liệu trong nước; hỗ trợ đầu tư phát triển các khâu thiết kế, tạo mẫu và xây dựng thương

hiệu trong doanh nghiệp ngành dệt may, da giày nhằm mục tiêu giảm dần tỉ lệ sản xuất gia công trong ngành; ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển các sản phẩm chủ lực trong ngành nông nghiệp. Xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh cạnh tranh, thuận lợi, ổn định, an toàn, lấy người dân, doanh nghiệp là đối tượng phục vụ. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, phục vụ tốt nhất nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Thực hiện chủ trương hội nhập quốc tế, tạo động lực để nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh, thúc đẩy hợp tác, liên kết vùng, gắn với đảm bảo an sinh xã hội, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng sống của nhân dân.

Chương trình cải cách hành chính

Thực hiện chủ đề năm 2019 “Năm đột phá cải cách hành chính và thực hiện Nghị quyết 54 của Quốc hội”, thành phố đã ban hành Quyết định số 6058/QĐ-UBND ngày 28-12-2018 về Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2019 với 7 chỉ tiêu, 44 nội dung chi tiết

và thực hiện 10 giải pháp trọng tâm. Đến nay, đã đạt được những kết quả: Công tác cải cách hành chính được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Thành ủy thông qua các chương trình, kế hoạch, các kết luận làm việc và giám sát, theo dõi đối với 19 nhiệm vụ liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Chủ tịch UBND thành phố, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố tiếp tục thể hiện sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo thông qua các hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2018 và triển khai công tác năm 2109; phê duyệt cụ thể chương trình, kế hoạch của các cơ quan, đơn vị năm 2019; thông qua ban hành các văn bản chỉ đạo. Công tác cải cách hành chính còn được sự “chung tay” tham gia đóng góp, hiến kế, giám sát phản biện của các ban đảng Thành ủy, HĐND, MTTQ và các đoàn thể thành phố.

Đến nay, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã xác định trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; nghiêm túc thực hiện công tác tổ chức tổng kết, triển khai công tác cải cách hành chính; tổng kết và phát động phong trào thi đua về chủ đề cải cách hành chính; kịp thời ban hành chỉ đạo khắc phục các thiếu sót, hạn chế qua kiểm tra và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định. Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, đã công bố 22 quyết định với 608 thủ tục hành chính; thực hiện kiểm soát chất lượng dự thảo 1.150 lượt thủ tục hành chính; rà soát, xây dựng quyết định công bố trên cơ sở quyết định công bố

của bộ, cơ quan ngang bộ theo quy định của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31-10-2017 của Văn phòng Chính phủ. Thành phố hiện có 1.784 thủ tục hành chính đang áp dụng. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thực hiện. Số lượng thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 ngày càng được mở rộng và được người dân, doanh nghiệp quan tâm thực hiện. Hiện tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 được cung cấp là 1.140, trong đó, sở ban ngành là 284, quận huyện là 856; tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp là 375, trong đó, sở ban ngành là 187, quận huyện là 188.

Thành phố cũng tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức giai đoạn 2016 - 2020 và các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng trong nước (chương trình bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp huyện; chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp sở và tương đương; khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp năm 2019 và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng khác như quản lý kinh tế, tôn giáo, quốc phòng - an ninh...); các lớp đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài... Về thực hiện chính sách tinh giản biên chế: Thành phố phê duyệt danh sách tinh giản biên chế đối với 107 trường hợp. Đến nay, thành phố đã tinh giản 551 trường hợp kể từ khi triển khai Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20-11-2014 của Chính phủ.

Về Đề án vị trí việc làm, 24/24 UBND quận huyện và 31/31 cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khối sở ngành đã hoàn tất xây dựng vị trí việc làm hành chính.

Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Thực hiện Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 8-1-2019 của UBND thành phố về phê duyệt Kế hoạch nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị của TP.HCM năm 2019, thành phố đã tích cực triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị và kiến thức quản lý nhà nước theo ngạch công chức/chức danh nghề nghiệp viên chức theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của thành phố năm 2019. Thành phố có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, thống kê trình độ cán bộ, công chức, viên chức theo chuẩn chức danh, theo ngạch/chức danh nghề nghiệp và đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng để thực hiện các chỉ tiêu của Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thành phố giai đoạn 2016 - 2020.

Các Chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho ngành y tế thành phố, nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng, nâng cao chất lượng, phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao, nâng cao chất lượng đào tạo nghề, chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân cũng đạt được nhiều kết quả tốt.

Chương trình giảm ngập nước

Ước lũy kế thực hiện 6 tháng đầu năm 2019, đã xóa 21/37 điểm ngập, đạt

56,76%; đến cuối năm 2019 ước xóa 23/37 điểm ngập, đạt 62,16%; đến cuối năm 2020, thành phố tiếp tục thực hiện các công trình nhằm phấn đấu xóa 37/37 điểm ngập còn lại đảm bảo hoàn thành 100% chỉ tiêu xóa giảm ngập, giai đoạn 2016 - 2020 theo kế hoạch đã đề ra tại Quyết định số 6261/QĐ-UBND ngày 30-11-2016 về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2016 - 2020.

Chương trình giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông

Đến cuối năm 2018, trên địa bàn còn lại 28 điểm có nguy cơ ùn tắc giao thông. Qua theo dõi, đến tháng 6-2019, có 15 điểm chuyển biến tốt, 7 điểm có chuyển biến nhưng còn phức tạp và 6 điểm không chuyển biến.

Về tai nạn giao thông, giảm trên 2 mặt và tăng 1, cụ thể, xảy ra 1.382 vụ tai nạn giao thông, làm chết 241 người và bị thương 968 người, so với cùng kỳ năm 2018 giảm 64 vụ (-4,43%), giảm 34 người chết (-12,36%) và tăng 74 người bị thương (+8,28%).

Về xử lý điểm đen tai nạn giao thông, tính đến cuối năm 2018, trên địa bàn thành phố còn lại 16 điểm đen cần xem xét xử lý; đến hết tháng 5-2019, đã phát sinh thêm 3 điểm đen (giao lộ Tôn Đức Thắng - Hàm Nghi, quận 1; cầu Sài Gòn 2, quận Bình Thạnh; giao lộ đường Nguyễn Văn Linh - Quận Trọng Linh, huyện Bình Chánh); tổng số điểm đen hiện nay là 19 điểm.

Chương trình giảm ô nhiễm môi trường

Công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh đô thị tiếp tục được quan tâm thực hiện khá tốt. Đã đảm bảo thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn đô thị bình quân 9.603 tấn/ngày, đạt 100%. Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại đi vào ổn định, đảm bảo thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại từ 350 - 400 tấn/ngày, đạt 100%. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế bình quân 20,82 tấn/ngày, đạt 100%. Tiếp tục thực hiện các đợt giám sát, lấy mẫu quan trắc chất lượng môi trường định kỳ của thành phố; giám sát hoạt động của các trạm quan trắc nước thải tự động tại các khu chế xuất - khu công nghiệp. Duy trì kết quả 100% khu chế xuất - khu công nghiệp trên địa bàn đã xây dựng và vận hành trạm xử lý nước thải tập trung. Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Xử phạt hành chính lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản 32 đơn vị với số tiền 4,6 tỉ đồng.

Chương trình chỉnh trang và phát triển đô thị

Đến nay, tổng số nhà trong chương trình này đã bồi thường và di dời là 2.111 căn, đạt 10,55%; ước lũy kế đến cuối năm 2019 là 2.465 căn, đạt 12,33%; ước lũy kế thực hiện đến cuối năm 2020 là 7.266 căn, đạt 36,33%.

Đã thực hiện cải tạo và sửa chữa, đầu tư xây dựng mới được 117/237 chung cư, đạt 49%; ước đến cuối năm 2019 là 144 chung cư, đạt 61%; ước đến cuối năm 2020 sẽ là 172 chung cư, đạt 73%. Các quận huyện đã triển khai vận động nhân dân thực hiện bê tông hóa mặt đường theo chủ trương “Nhà nước và nhân dân cùng làm”; thực hiện nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư hiện hữu; đầu tư xây dựng đồng bộ 2.053 tuyến đường, hẻm; triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng xã hội các công trình công cộng thuộc các khu dân cư hiện hữu, gồm 128 trường học, 65 công viên và mảng xanh, 21 trạm y tế, ngầm hóa 85.556 m lưới điện viễn thông và các công trình công ích khác.

Khu trung tâm đô thị mới Thủ Thiêm đã hoàn thành đưa vào sử dụng 1,48 triệu m² sàn xây dựng nhà ở (đạt 56,9% so với mục tiêu đề ra); Khu đô thị mới Nam thành phố đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật tương đối hoàn chỉnh mạng lưới giao thông chính, đưa vào sử dụng là 2,4 triệu m² sàn xây dựng nhà ở với quy mô khoảng 11.050 căn hộ (đạt 57,1% so với mục tiêu đề ra).

Trong các chỉ tiêu nêu trên của chương trình này, chưa có chỉ tiêu nào hoàn thành trước tiến độ, chưa có chỉ tiêu hoàn thành trong năm 2019. Dự kiến đến cuối năm 2020, có khả năng hoàn thành 2 chỉ tiêu; 2 chỉ tiêu về di dời nhà trên và ven kênh rạch, thực hiện tháo dỡ 50% số lượng chung cư cũ hư hỏng sẽ không hoàn thành trong nhiệm kỳ □

50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh

TƯ TƯỞNG ĐOÀN KẾT TRONG DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

TS. LƯƠNG VĂN TÂM

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh có nhiều bài nói, bài viết về đoàn kết, mà tư tưởng chủ đạo, xuyên suốt là: Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi; đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/Thành công, thành công, đại thành công... Trong Lời kêu gọi ở Lễ mừng Quốc khánh 2-9-1955, Người chỉ rõ: “Đoàn kết là một lực lượng vô địch. Lực lượng đoàn kết đã giúp Cách mạng tháng Tám thành công. Lực lượng đoàn kết đã giúp kháng chiến thắng lợi. Lực lượng đoàn kết sẽ động viên nhân dân từ Bắc đến Nam đấu tranh thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ trong cả nước”. Hay trong Lời kết thúc buổi ra mắt của Đảng Lao động Việt Nam ngày 3-3-1951, Hồ Chí Minh đã thay mặt Đảng tuyên bố trước toàn thể dân tộc: “Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là: ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”. Và đặc biệt đến cuối đời, trong *Di chúc*, Người vẫn còn nhắc nhở và căn dặn: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”.

Quả thật, đoàn kết trong Đảng là sức mạnh, làm nên sức mạnh của Đảng và để xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh thì theo Hồ Chí Minh, đoàn kết thống nhất trong Đảng là một vấn đề có tính nguyên tắc, tính quy luật. Vì vậy, xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng luôn được Người coi là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu, là vấn đề có ý nghĩa chiến lược của Đảng, của cách mạng. Có đoàn kết, mà trước hết là đoàn kết trong Đảng, thì cách mạng mới thành công, như Người đã đúc kết và khẳng định trong *Di chúc*: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Song song đó, Người còn chỉ rõ sự đoàn kết trong Đảng phải là sự nhất trí, thống nhất trong tư tưởng và hành động, không phải đoàn kết hình thức, giả tạo, đoàn kết là phải thống nhất, trước sau như một, phải dựa trên cơ sở, nền tảng chủ nghĩa Marx - Lenin, đường lối cách mạng của Đảng và vì lợi ích của dân tộc.

Qua 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn coi

trọng, giữ gìn và phát huy sự đoàn kết thống nhất trong Đảng như Người đã căn dặn. Nhờ đó, Đảng đã quy tụ và phát huy được sức mạnh toàn dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp để hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo đất nước mà nhân dân đã tin tưởng và giao phó. Trong nhiều kỳ Đại hội Đảng, vấn đề đoàn kết thống nhất đều được nghiêm túc đặt ra, được xem xét, đánh giá một cách toàn diện và sâu sắc. Trong Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam do Đại hội lần thứ IV thông qua, đã được sửa đổi, bổ sung tại Đại hội lần thứ V, VI đều khẳng định: “Đảng coi việc giữ gìn *đoàn kết nhất trí* trong Đảng trên cơ sở đường lối chính trị và nguyên tắc tập trung dân chủ là sinh mệnh của Đảng, và kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, chống mọi biểu hiện chia rẽ, bè phái trong Đảng”.

Đến Đại hội VI, Đảng ta rút ra 4 bài học kinh nghiệm quý báu, trong đó có bài học về tăng cường sự đoàn kết nhất trí, sự thống nhất ý chí và hành động trong Đảng. Đại hội lần thứ VIII nhấn mạnh: “Đoàn kết thống nhất trong Đảng, trước hết là ở cơ quan lãnh đạo, có ý nghĩa quyết định sự thành công của cách mạng. Cán bộ, đảng viên giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng trên cơ sở đường lối chính trị, nguyên tắc tổ chức và tình yêu thương đồng chí”. Đại hội IX, Đảng yêu cầu: “Từng đảng bộ giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong tập thể lãnh đạo. Đối với những cấp ủy, tổ chức đảng vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, cán bộ lãnh đạo độc đoán, chuyên quyền, kéo

bè, kéo cánh, gây mất đoàn kết nội bộ, cấp ủy cấp trên phải chỉ đạo kiểm điểm làm rõ đúng sai, xử lý nghiêm những người có khuyết điểm”. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc”.

Tuy nhiên, khi đất nước ta bước vào thời kỳ đổi mới, do sự tác động của kinh tế thị trường và một số trào lưu tư tưởng phi marxist phương Tây, một bộ phận cán bộ, đảng viên có xu hướng chạy theo chủ nghĩa cá nhân; một số tổ chức đảng có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, chưa tôn trọng và thực hiện chưa đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình... Có cơ sở đảng thực hiện các nguyên tắc trên một cách qua loa, hời hợt, hình thức, có cơ sở còn lợi dụng các nguyên tắc sinh hoạt đảng để chia bè kéo cánh, gây mất uy tín của nhau, làm cho nội bộ Đảng chia rẽ, mất đoàn kết nghiêm trọng. Điều đó thể hiện ở một số điểm như:

- Một số cán bộ, đảng viên mất lập trường tư tưởng chính trị, không tin vào chủ nghĩa Marx - Lenin, cho rằng chủ nghĩa Marx - Lenin đã lỗi thời, nhất là trong bối cảnh chủ nghĩa xã hội hiện thực khủng hoảng như hiện nay. Họ còn lợi dụng các trang mạng xã hội để tuyên truyền những quan điểm sai trái, phi chính thống làm mất lòng tin, chia rẽ trong nội bộ Đảng và nhân dân.

- Cố tình xuyên tạc, phá hoại các nguyên tắc tổ chức của Đảng; có người



Các đại biểu biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Ảnh: NLD.

cho rằng nguyên tắc tập trung dân chủ là độc đoán, chuyên quyền, gây phe phái tranh giành quyền lực. Không thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc, bình xét phân loại đảng viên qua loa, đại khái, dễ người, dễ ta. Ý thức chấp hành tổ chức, kỷ luật thấp nên có nhiều cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật dẫn đến nguy cơ mất đoàn kết trong Đảng, vi phạm kỷ cương phép nước.

- Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành các kỳ Đại hội Đảng, các thế lực thù địch tận dụng mọi khả năng, điều kiện, hình thức để công kích các hoạt động của các tổ chức và xuyên tạc văn kiện của các đại hội... Họ không từ mọi thủ đoạn bôi nhọ, nói xấu, chỉ trích cán bộ của Đảng, Nhà nước, gây hoài nghi, thiếu tin tưởng, chia rẽ đội ngũ cán bộ,

tổ chức đảng với các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.

- Lợi dụng những cán bộ, đảng viên bất mãn, thoái hóa, biến chất hoặc bị khai trừ khỏi Đảng để tuyên truyền chống Đảng, chống chế độ, kích động tâm lý, khoét sâu những khuyết điểm trong quá trình hoạt động của Đảng nhằm gây mất đoàn kết trong Đảng và nhân dân.

Khi bàn về chủ nghĩa cá nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm như ngại khó, ngại khổ, tham ô, tham nhũng, kết bè kéo cánh, lợi ích nhóm, lãng phí, xa hoa, tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành, chạy chức, chạy quyền, tự cao tự đại, coi thường tập thể, xa rời nhân dân, độc đoán chuyên quyền. Đó là những nguyên

nhân gây mất đoàn kết trong Đảng, gây chia rẽ giữa Đảng và nhân dân, phương hại đến lợi ích quốc gia.

Nhằm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đoàn kết trong Đảng, Đảng bộ TP.HCM cần thường xuyên thực hiện những nhiệm vụ:

Một là, các chi bộ phải thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ: thiếu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng tổ chức, cấp dưới phục tùng cấp trên, cán bộ, đảng viên phải chấp hành nghị quyết của Đảng, đồng thời trong Đảng cũng phải thực hành dân chủ rộng rãi, đảm bảo công khai, cởi mở, bình đẳng, dân chủ giữa cấp trên và cấp dưới; kết hợp hài hòa giữa dân chủ gián tiếp và dân chủ trực tiếp, khắc phục bệnh dân chủ hình thức; khắc phục tệ quan liêu, mệnh lệnh, cửa quyền, độc đoán, coi thường ý kiến người khác, coi thường quần chúng nhân dân, song cũng phải ngăn ngừa việc lợi dụng dân chủ để gây rối, mất đoàn kết nội bộ.

Phải quán triệt cho các cơ sở đảng thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình, vì đây là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Các cơ sở đảng phải coi tự phê bình và phê bình là nguyên tắc để phát triển Đảng, qua đó củng cố và tăng cường kỷ luật của Đảng, phát huy dân chủ và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Trong tự phê bình và phê bình, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu; đồng thời, thông qua tự

phê bình và phê bình trên tinh thần nêu gương, tự giác, chân thành, thẳng thắn, khách quan, trung thực, không mệnh lệnh, áp đặt để tạo điều kiện gắn kết, đoàn kết chặt chẽ hơn trong cơ sở đảng.

Hai là, cán bộ, đảng viên phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng: trung với nước, hiếu với dân, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, có lòng thương yêu con người... để xứng đáng nhiệm vụ cách mạng mà nhân dân giao phó và là hạt nhân của sự đoàn kết dân tộc. Trong công tác cán bộ, phải lựa chọn và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu có đủ phẩm chất đạo đức và năng lực công tác; luôn thống nhất giữa nói và làm; có vai trò tiên phong, nêu gương, đi đầu trong mọi lĩnh vực, thực sự là trung tâm quy tụ, đoàn kết của mỗi tổ chức đảng, mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng thời, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

Ba là, các cấp bộ đảng phải thực hiện công tác kiểm tra thường xuyên trong nội bộ Đảng. Việc kiểm tra phải khách quan với tinh thần quyết tâm cao, bản lĩnh chính trị vững vàng, đảm bảo đúng nguyên tắc, không có ngoại lệ, để sớm phát hiện những biểu hiện vi phạm những nguyên tắc xây dựng, sinh hoạt đảng, những biểu hiện đoàn kết hình thức... Giải quyết triệt để tình trạng mất đoàn kết nội bộ, bất đồng ý kiến, mâu thuẫn trong nội bộ Đảng có nguy cơ dẫn đến mất đoàn kết trong Đảng... □

50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh

BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 40 NĂM BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA CỦA BÁC HỒ ThS. LƯU THỊ TUYẾT TRINH^(*)

Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, sau này là Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh TP.HCM, ra đời trên cơ sở Nghị quyết 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Với tình cảm tha thiết của đồng bào miền Nam đối với Bác Hồ và để ghi nhớ công lao to lớn của Bác, ngày 9-7-1979, UBND TP.HCM ra Quyết định số 1315/QĐ-UB điều chỉnh khu nhà số 01 Nguyễn Tất Thành, phường 12, quận 4, làm Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Từ những khó khăn ban đầu, được sự giúp đỡ của các bảo tàng bạn, đặc biệt là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Thành ủy, UBND thành phố, sự hướng dẫn nhiệt tình của Bảo tàng Hồ Chí Minh cùng với sự nỗ lực phấn đấu vươn lên, luôn tìm tòi sáng tạo, đổi mới, Khu Lưu niệm không chỉ là nơi tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh mà còn là nơi đồng bào chiến sĩ, học sinh, sinh viên miền Nam, sum họp ôn lại những kỷ niệm vượt rừng Trường Sơn, vượt qua bao bom đạn ra thăm Bác. Họ đến đây mang theo những kỷ vật đã được Bác trao tặng, thấp hương dâng lên Người và trao tặng kỷ vật cho Khu lưu niệm.

Số lượng công chúng đến với Khu

Lưu niệm ngày càng đông, cùng với số lượng hiện vật được nhân dân trao tặng không ngừng tăng lên. Xác định vị trí và tầm quan trọng của di tích, thể theo nguyện vọng của đồng bào thành phố, ngày 30-4-1995, UBND thành phố đã ra Quyết định số 7412/QĐ-UB-BCVX đổi tên “Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh” thành “Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh TP.HCM”. Bảo tàng có chức năng nhiệm vụ nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày và giới thiệu những tư liệu, hiện vật có liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

40 năm qua, Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh TP.HCM đã không ngừng nỗ lực để từng bước vươn lên đạt được những thành quả đáng kể trên nhiều mặt:

Thứ nhất, xây dựng được một bảo tàng lưu niệm danh nhân Hồ Chí Minh xứng tầm với thành phố mang tên Người với việc tạo dựng một hệ thống trưng bày cố định gồm 7 phòng, 8 gian trưng bày, phản ánh khá đầy đủ và sinh động những sự kiện lịch sử trong cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; đặc biệt có 3 phòng trưng bày nhấn mạnh đặc trưng của Bảo tàng, đó là

^(*) Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh – Chi nhánh TP.HCM.

sự kiện Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước, tình cảm sâu nặng của Bác Hồ đối với nhân dân miền Nam và tình cảm kính yêu của nhân dân miền Nam đối với Bác Hồ.

Thứ hai, chú trọng đúng mức đối với công tác sưu tầm hiện vật, luôn coi công tác sưu tầm hiện vật là khâu quan trọng, then chốt trong toàn bộ hoạt động của Bảo tàng.

Trong khoảng trên 10 năm gần đây, Bảo tàng đã phối hợp, liên kết có hiệu quả với các cơ quan, đơn vị và các bảo tàng bạn trong việc tổ chức các đợt sưu tầm, điền dã khảo sát hệ thống đền thờ, phủ thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh được xây dựng sau khi Người qua đời; các ngôi chùa, đình có thờ di ảnh Bác tại các tỉnh Nam bộ... Bên cạnh đó, Bảo tàng cũng phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí đưa tin vận động nhân dân hiến tặng hiện vật cho Bảo tàng. Nhờ đó, sau 40 năm, Bảo tàng đã có 23.888 tài liệu hiện vật, trong đó 3.691 hiện vật gốc, 1.889 tài liệu mật; Bảo tàng xây dựng được 91 sưu tập với 2.542 hiện vật (5 sưu tập hiện vật quý hiếm với 104 hiện vật) có giá trị và ngày càng phục vụ hiệu quả hơn trong công tác tuyên truyền giáo dục.

Thứ ba, xây dựng được một hệ thống gồm 6 kho bảo quản hiện vật với diện tích 277m² để lưu giữ hơn gần 24.000 hiện vật.



Học sinh Trường TH Lương Định Của (quận 3) tham quan Bảo tàng Hồ Chí Minh, Chi nhánh TP.HCM. Ảnh: LDC.

Hệ thống các kho mặc dù chưa đạt đúng quy chuẩn nhưng đã được trang bị các trang thiết bị chuyên dùng bảo quản hiện đại: máy điều hòa không khí, máy hút ẩm, tủ chống ẩm, thiết bị theo dõi nhiệt độ, độ ẩm, quạt thông gió, tủ compas tay quay, kệ, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động... Tất cả các hiện vật đều được theo dõi, bảo quản cẩn thận. Trong hai năm gần đây, một số hiện vật gốc quý hiếm đã được bảo quản kỹ thuật. Qua đợt tổng kiểm kê hiện vật năm 2018, toàn bộ hiện vật Bảo tàng đã được ghi chép, lập hồ sơ khoa học, các dữ liệu hiện vật được nhập vào phần mềm quản lý hiện vật bảo tàng.

Thứ tư, xây dựng được một thư viện chuyên đề về Chủ tịch Hồ Chí Minh với hơn 6.000 cuốn sách, được phân thành 29 chủ đề. Thư viện đã thực hiện các phích, phiếu, thư mục tra cứu theo khung phân

loại thập phân Dewey, Bảng chỉ mục quan hệ và phục vụ độc giả dưới dạng “thư viện mở”. Hàng năm, thư viện đã tiếp đón và phục vụ khoảng 800 lượt độc giả trong và ngoài Bảo tàng.

Thứ năm, công tác trưng bày, triển lãm từng bước đổi mới. Từ 3 phòng trưng bày với gần 400 tài liệu hiện vật ban đầu chủ yếu về sự kiện Bác ra đi tìm đường cứu nước, qua 5 lần chỉnh lý lớn (1982, 1985, 1990, 1995 và 2008), Bảo tàng đã phân chia tài liệu hiện vật phản ánh về cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trưng bày theo 4 chủ đề (trưng bày 565 tài liệu, hiện vật); 8 gian trưng bày chuyên đề (trưng bày 565 tài liệu, hiện vật).

Năm 2018, Bảo tàng đã ứng dụng công nghệ khoa học thực hiện chỉnh lý toàn bộ chủ đề 1: “*Thời thơ ấu và thanh niên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bước đầu hoạt động yêu nước và cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp nhận chủ nghĩa Marx - Lenin và khẳng định con đường cách mạng Việt Nam (1890 - 1920)*”. Trong quá trình chỉnh lý, Bảo tàng đã loại bỏ hình thức trưng bày minh họa cho các sự kiện, chuyển dần sang trưng bày theo sưu tập, coi trọng các trưng bày chuyên đề và các trưng bày lưu động. Áp dụng các giải pháp trưng bày kết hợp màn hình kỹ thuật số với thiết kế màu sắc, ánh sáng, tạo hình thể khối với âm thanh... làm rõ điểm nhấn nội dung trọng tâm trưng bày, dẫn dắt và tạo cảm hứng cho khách tham quan. Hơn 30 chuyên đề với 179 đợt trưng bày tại Bảo tàng và 293 đợt triển lãm lưu động trong 40 năm qua ở nhiều địa phương đã làm cho nội dung hoạt động

của Bảo tàng thêm hấp dẫn, độc đáo và sinh động, ngày càng phong phú, hấp dẫn hơn.

Thứ sáu, với phương châm “mỗi cán bộ nhân viên bảo tàng là một cán bộ dân vận khéo”, Bảo tàng đã tập trung vào việc thực hiện cải cách hành chính, đổi mới quy trình hướng dẫn khách tham quan; khuyến khích cán bộ nghiệp vụ nghiên cứu tài liệu hiện vật, sự kiện lịch sử, ứng dụng đưa vào nội dung thuyết minh những câu chuyện kể về đời sống sinh hoạt thường ngày, những hoạt động cách mạng của Bác làm phong phú, hấp dẫn khách tham quan.

Bên cạnh đó, Bảo tàng đã phối hợp với các trường học tổ chức các lớp học “Trải nghiệm lịch sử tại bảo tàng”, các em học lịch sử thông qua hiện vật trưng bày tại Bảo tàng. Hội thao giảng cấp thành phố, đề tài “Trải nghiệm lịch sử tại bảo tàng” do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tại Bảo tàng đã đánh giá cao kết quả của chương trình này. “Đưa hiện vật bảo tàng về với các em học sinh” là mô hình hoạt động tiêu biểu trong hai năm qua. Bảo tàng đã trang bị bộ âm thanh di động và xây dựng những bộ pano tiện ích, gọn gàng, dễ mang vác để đi triển lãm lưu động. Các chuyên đề *Bác Hồ với thiếu nhi, Tiểu sử và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh và Học tập suốt đời, Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...* đã đến với học sinh ở vùng biên giới Long An, Tây Ninh, hay các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, Đắk Lắk, Bình Định, Bình Thuận, Bến Tre, Cà Mau, Vĩnh Long...

Bảo tàng đã phối hợp với cơ sở tổ chức các chương trình giáo dục *Em yêu Bác*

Hồ theo hình thức “Rung chuông vàng” với nội dung tìm hiểu xoay quanh các tài liệu hình ảnh trưng bày mà các em vừa được xem, được nghe thuyết minh. Trong chương trình, Bảo tàng đã vận động Công ty CP Cảng Sài Gòn, Đoàn Công ty Hoa tiêu Hàng hải Khu vực I, Liên hiệp HTX Thương mại thành phố tài trợ trên 100 phần quà cho các em đạt giải trong cuộc thi, trao học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập... Sự kết hợp giữa triển lãm lưu động với chương trình giáo dục là phương pháp tuyên truyền giúp các em trải nghiệm tương tác với hiện vật bảo tàng một cách hiệu quả cao nhất.

Nhờ có những hoạt động đa dạng như vậy mà số lượng khách tham quan Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh TP.HCM ngày càng tăng. Trong đó, có nhiều đoàn nguyên thủ quốc gia, đoàn cao cấp Đảng, Nhà nước, quân sự quốc tế đến thăm viếng, tìm hiểu và nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Năm 1998 có 115.000 lượt khách tham quan; đến năm 2018 có 484.418 lượt, trong đó có 401.793 lượt khách trong nước và 11.604 lượt khách nước ngoài tham quan tại Bảo tàng, 71.021 lượt khách tham quan lưu động.

Thứ bảy, Bảo tàng đã phối hợp và liên kết có hiệu quả với Cảng Sài Gòn, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn TP.HCM, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Nhà xuất bản Tổng hợp TP.HCM, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Thành Đoàn... và các bảo tàng quốc gia, các bảo tàng tỉnh trong việc tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học và xuất bản các ấn phẩm... Qua đó,

đội ngũ cán bộ của Bảo tàng có điều kiện tiếp xúc, làm việc, học tập, nghiên cứu và đã từng bước trưởng thành. Ngoài ra, Bảo tàng còn phối kết hợp với các đơn vị tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, các cuộc thi tìm hiểu về cuộc đời sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bảo tàng còn tạo điều kiện cho các cuộc họp mặt, gặp gỡ của các tổ chức, đoàn thể đến sinh hoạt truyền thống, học tập, vui chơi; là nơi ra quân của nhiều phong trào thi đua yêu nước sôi nổi của thành phố.

Thứ tám, Bảo tàng đã có định hướng đúng, thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo bồi dưỡng lực lượng cán bộ, viên chức về nhiều mặt và sử dụng hợp lý nguồn lực con người. Trong suốt 40 năm qua, Bảo tàng đã cử viên chức đi đào tạo trên đại học, đại học, ngoại ngữ, tin học, chính trị, quản lý nhà nước... Hiện nay, 100% cán bộ nghiệp vụ có trình độ từ đại học trở lên (37% trên đại học); 100% cán bộ quản lý có trình độ đại học và trên đại học, 100% đã học các khóa quản lý nhà nước.

*

Trong 40 năm xây dựng và phát triển, Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh TP.HCM đã liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; được nhận 27 Bằng khen và 2 Cờ Thi đua xuất sắc của UBND thành phố; 13 Bằng khen và 1 Cờ Thi đua xuất sắc của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch; được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2005; được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba năm 1997, hạng Nhì năm 2009. Năm 2010, được bình chọn danh hiệu “10 điểm tham quan tiêu biểu”... □

QUY ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CẤP ỦY TRONG VIỆC TIẾP DÂN, ĐỐI THOẠI TRỰC TIẾP VỚI DÂN VÀ XỬ LÝ NHỮNG PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA DÂN^(*)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

2. Quy định này áp dụng đối với người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh, cấp ủy cấp huyện, cấp ủy cấp xã; người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo là người dân, cán bộ, đảng viên, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Người đứng đầu cấp ủy phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; thực hiện nghiêm việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân;

dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự, thủ tục đơn giản, tạo thuận lợi cho người dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Điều 3. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân

1. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo, yêu cầu của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy cấp trên trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

2. Trực tiếp thực hiện việc tiếp dân, kịp thời đối thoại với dân khi cần thiết và xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo thẩm quyền.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền chấp hành quy định về công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

4. Ban hành và tổ chức thực hiện nội quy, quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân theo quy định của Đảng, pháp luật

^(*) Trích Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18-2-2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

của Nhà nước; phân công một cơ quan, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo và theo dõi, tổng hợp, tham mưu cho người đứng đầu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của dân trên địa bàn; bố trí địa điểm, điều kiện vật chất, kỹ thuật cần thiết, thuận lợi cho người dân đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

5. Chỉ đạo, hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân; bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

6. Thông báo thời gian, địa điểm tiếp dân trên trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức (nếu có) và trụ sở làm việc của người đứng đầu cấp ủy hoặc địa điểm tiếp dân.

7. Định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất trực tiếp làm việc với bí thư cấp ủy cấp dưới trực tiếp và thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cùng cấp có liên quan về tình hình, kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

8. Định kỳ hằng tháng, quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân như sau:

a) Bí thư cấp ủy cấp tỉnh báo cáo với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Nội chính Trung ương, Ban Dân vận Trung ương.

b) Bí thư cấp ủy cấp huyện báo cáo với bí thư cấp ủy cấp tỉnh, ban nội chính, ban dân vận cấp ủy cấp tỉnh.

c) Bí thư cấp ủy cấp xã báo cáo với bí thư và ban dân vận cấp ủy cấp huyện.

Điều 4. Thời gian tiếp dân

1. Người đứng đầu cấp ủy tiếp dân định kỳ như sau:

a) Người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện tiếp dân ít nhất 1 ngày trong 1 tháng.

b) Người đứng đầu cấp ủy cấp xã tiếp dân ít nhất 2 ngày trong 1 tháng.

2. Người đứng đầu cấp ủy tiếp dân đột xuất trong các trường hợp sau:

a) Vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến các cơ quan, tổ chức đơn vị còn khác nhau.

b) Vụ việc có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Điều 5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu cấp ủy

1. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cấp ủy thì tiếp nhận để xem xét, xử lý, giải quyết, thông báo kết quả cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; hoặc xử lý, giải quyết ngay đối với trường hợp có nội dung căn cứ, rõ ràng, cụ thể.

2. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các cơ quan của các cấp khác nhau thì người đứng đầu cấp ủy thực hiện như sau:

a) Tiếp nhận, xử lý, giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền; có văn bản chỉ đạo, yêu cầu cấp dưới hoặc các cơ quan, người có

thẩm quyền giải quyết nội dung liên quan, báo cáo kết quả với người đứng đầu cấp ủy và thông báo kết quả giải quyết cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

b) Trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thẩm quyền xử lý, giải quyết thì hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền đề nghị giải quyết.

Điều 6. Thời hạn xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo người đứng đầu cấp ủy thông báo bằng văn bản đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc tiếp nhận để giải quyết hoặc đã chuyển, chỉ đạo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý, giải quyết (nêu rõ cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết để người dân biết).

Nếu phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phức tạp, thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức, địa phương cần có thêm thời gian xem xét, xử lý thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Trong thời hạn 7 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do người đứng đầu cấp ủy chuyển, chỉ đạo giải quyết, cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết có văn bản báo cáo người đứng đầu cấp ủy và thông báo bằng văn bản cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo biết về kết quả tiếp nhận để giải quyết và chỉ đạo giải quyết.

Điều 7. Xử lý đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến cơ quan, đơn vị của người đứng đầu cấp ủy

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện việc xử lý, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến cơ quan, đơn vị, bảo đảm đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của Đảng và pháp luật.

2. Trực tiếp chỉ đạo, xử lý, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 8. Xử lý trách nhiệm

1. Người đứng đầu cấp ủy bị xem xét xử lý trách nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Thiếu trách nhiệm hoặc buông lỏng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

b) Vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo dẫn đến tình trạng đơn, thư kéo dài, vượt cấp, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nếu lợi dụng việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo nhiều người; xuyên tạc, vu khống, gây mất an ninh, trật tự, xâm hại đến quyền và lợi ích của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân □

KẾT LUẬN SỐ 55-KL/TW CỦA BAN BÍ THƯ VỀ VIỆC TIẾP TỤC CHẤM CHỈNH CÔNG TÁC CÁN BỘ^(*)

Từ sau Đại hội XII của Đảng đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đặc biệt quan tâm, coi trọng công tác cán bộ; đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và ban hành nhiều nghị quyết, quy chế, quy định để chấn chỉnh, đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ theo hướng: (1) Chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích chung; (2) Bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch, kịp thời, hiệu quả nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm, sơ hở trong công tác cán bộ; (3) Đẩy mạnh phân công, phân cấp trên cơ sở xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và các cá nhân liên quan; tăng cường kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm.

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã nghiêm túc thực hiện các quy định của Trung ương, nhờ đó, công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ đã có chuyển biến tích cực, đi vào nền nếp và chặt chẽ hơn; ngăn chặn, khắc phục được nhiều sơ hở, yếu kém, tiêu cực trong công tác cán bộ. Việc bổ nhiệm, đề bạt, điều động, luân

chuyển, xét thăng cấp bậc hàm, thực hiện chính sách đối với cán bộ... đã bám sát tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình theo quy định; chất lượng cán bộ được nâng lên một bước, góp phần quan trọng vào việc lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của các địa phương, cơ quan, đơn vị; củng cố, tăng cường niềm tin, uy tín của Đảng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Tuy nhiên, qua năm tình hình, ý kiến phản ánh của một số cấp ủy, tổ chức đảng và thực tiễn công tác cán bộ những nhiệm kỳ vừa qua cho thấy: Mỗi khi đến thời điểm chuẩn bị kết thúc nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, công tác cán bộ lại xuất hiện biểu hiện “tư duy nhiệm kỳ”, “cục bộ”, “thân quen”, “lợi ích nhóm”, mất dân chủ, thiếu gương mẫu, “nể nang, dễ dãi”, “chạy chọt, vận động, tranh thủ lẫn nhau” trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, thăng cấp bậc hàm, thực hiện chính sách đối với cán bộ... Bên cạnh đó, có nơi, cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, nhất là người đứng đầu cấp ủy còn đủ điều kiện tái cử có hiện tượng giữ mình, né tránh, ngại va chạm, không chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận; thiếu tích cực triển khai các mặt công tác, nhất là những việc khó, nhạy cảm, phức tạp vì sợ “mất phiếu”, ảnh hưởng đến bản thân,

^(*) Trích Kết luận số 55-KL/TW ngày 15-8-2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục chấn chỉnh công tác cán bộ để chuẩn bị tốt nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng.

gây ra sự trì trệ trong xử lý, giải quyết công việc chung. Cá biệt có nơi người đứng đầu đến tuổi nghỉ hưu, nhưng không chủ động chuẩn bị người thay thế; có cán bộ ý thức tổ chức kỷ luật kém, không chấp hành sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền...

Những hạn chế, yếu kém trên đã gây khó khăn, làm mất nhiều công sức của cấp có thẩm quyền và các cơ quan chức năng trong công tác cán bộ, tạo dư luận không tốt.

Để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém, góp phần chuẩn bị thật tốt công tác nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, thực hiện nghiêm các quy chế, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; chuẩn bị thật tốt đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị và bài viết của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng.

Việc quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, thăng cấp bậc hàm, chỉ định, giới thiệu, điều động, luân chuyển và thực hiện chính sách đối với cán bộ phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện (cơ cấu, số lượng, độ tuổi, tín nhiệm...), quy trình, chế độ, chính sách theo đúng quy định hiện hành. Kiên quyết không đề xuất, quyết định những nhân sự không bảo đảm tiêu chuẩn về độ tuổi, uy tín...; vi

phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, mất đoàn kết, “cục bộ”, “lợi ích nhóm”; thiếu gương mẫu, không sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gây thất thoát tiền bạc, tài sản của Nhà nước; phẩm chất, năng lực hạn chế, có biểu hiện “chạy chọt, vận động, tranh thủ lẫn nhau”; thiếu tích cực trong công tác, sợ trách nhiệm, “đĩ hòa vi quý”... và những biểu hiện khác được nêu trong Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị.

2. Phải tuân thủ các nguyên tắc của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo có thẩm quyền; đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ làm công tác tham mưu về tổ chức, cán bộ; bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch; đề cao trách nhiệm cá nhân trong thảo luận và quyết định theo đa số.

Đối với những việc khó, phức tạp, nhạy cảm hoặc ở những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết thì càng phải giữ vững nguyên tắc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thực hiện nghiêm quy chế, quy định.

3. Giao Tiểu ban Bảo vệ chính trị nội bộ Trung ương và cơ quan bảo vệ chính trị nội bộ các cấp tiến hành rà soát, thẩm tra, thẩm định, kết luận rõ tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ thuộc thẩm quyền; đề xuất cụ thể mức độ sử dụng, bố trí đề cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28-2-2018 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”... □

LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VIỆC THỰC HIỆN QUY HOẠCH BÁO CHÍ TOÀN QUỐC^(*)

Ngày 3-4-2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 362/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là Quy hoạch). Trước đó, Đề án Quy hoạch đã được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quan tâm, cho ý kiến chỉ đạo. Việc triển khai Quy hoạch nhằm khắc phục bất cập, hạn chế, yếu kém trong hoạt động báo chí, nhất là tình trạng chông chéo, dàn trải về đầu tư, buông lỏng về quản lý, xa rời tôn chỉ mục đích của các cơ quan báo chí gắn với việc xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo, quản lý báo chí của các cấp ủy đảng, chính quyền, nhất là của người đứng đầu cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí..., trên cơ sở đó, tạo điều kiện để báo chí phát triển lành mạnh, đúng định hướng, đáp ứng tốt hơn yêu cầu thông tin, tuyên truyền nhiệm vụ chính trị. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch, ngoài trách nhiệm của cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng cơ quan chủ quản báo chí có ý nghĩa rất quan trọng, quyết định sự thành công việc quy hoạch các cơ quan báo chí trực thuộc.

Ban Tuyên giáo Trung ương đề nghị thường trực các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương, các cơ quan chủ

quản báo chí quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo một số vấn đề:

1. Chỉ đạo, quán triệt thực hiện nghiêm túc Quy hoạch; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động, coi đây là công việc quan trọng của mỗi tổ chức đảng, đảng viên liên quan đến công việc này; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy hoạch khẩn trương, quyết liệt, nghiêm túc, thực chất, không hình thức, bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ theo yêu cầu của Quy hoạch báo chí đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Kế hoạch số 1738/KH-BTTTT ngày 4-6-2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về triển khai sắp xếp các cơ quan báo chí theo Quy hoạch. Việc xử lý các vấn đề liên quan cần bám sát mục tiêu Quy hoạch, trong đó, chú trọng việc rà soát, sắp xếp, thu gọn cơ quan báo chí chông chéo chức năng, nhiệm vụ; tăng cường chỉ đạo, lãnh đạo tránh tình trạng “báo hóa” tạp chí điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp của các báo, tạp chí.

2. Quan tâm chỉ đạo giải quyết thỏa đáng, phù hợp vấn đề nhân sự, đội ngũ cán bộ, vấn đề kinh tế, tài chính khi tiến hành sắp xếp cơ quan báo chí; làm tốt công tác tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên, người làm báo; xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan báo chí trong việc thực hiện sắp xếp theo quy hoạch.

3. Đề nghị Ban Cán sự đảng, lãnh

^(*) Trích Công văn số 6838-CV/BTGTW ngày 16-7-2019 của Ban Tuyên giáo Trung ương.

đạo Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Chủ động hướng dẫn, làm việc trực tiếp, hỗ trợ các cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí về phương án sắp xếp, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, đúng tiến độ đề ra, trong đó đặc biệt quan tâm, hướng dẫn việc triển khai sắp xếp, quy hoạch đối với các cơ quan chủ quản có nhiều cơ quan báo chí và cơ quan chủ quản có cơ quan báo thuộc diện quy hoạch chuyển thành tạp chí.

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí thuộc diện sắp xếp thực hiện mô hình cơ quan truyền thông đa phương tiện (*Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Quân đội nhân dân, Báo Công an nhân dân*) khẩn trương xây dựng Đề án thành lập cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện để nâng cao chất lượng tuyên truyền, giữ vai trò định hướng thông tin, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới □

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN TP.HCM (Tiếp theo trang 13)

bản cho vấn đề này là phát triển kinh tế, nâng cao đời sống tại các vùng nông thôn ở các tỉnh lân cận để giảm làn sóng di cư từ nông thôn ra đô thị và nhanh chóng chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố theo hướng công nghệ cao để giảm tỉ trọng các ngành sử dụng nguồn lao động phổ thông quy mô lớn. Vì thế cho nên thành phố cần có những giải pháp đồng bộ giữa phát triển hệ thống hạ tầng với chính sách dân số.

* * *

Là một đô thị đặc biệt quan trọng, đầu tàu kinh tế của cả nước, sự phát triển của TP.HCM có vai trò là động lực thúc đẩy sự phát triển của cả nước. Trong suốt 44 năm kể từ ngày hòa bình, thống nhất, thành phố cần có những động lực, mô hình phát triển mới, nhất là trong sự phát triển của khoa học công nghệ như hiện nay. TP.HCM có những tiềm năng và động lực quan trọng để có thể phát triển đột phá, đi đầu trên cả nước, trở thành một đô thị quan trọng của khu vực, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Điều mà thành phố cần hiện nay đó chính là cơ chế, mô hình phát triển thích hợp nhất để có thể cất cánh phát triển và sẽ cố tìm kiếm mô hình đó bằng cách không ngừng tìm kiếm những “đột phá” □

(¹) Nghị quyết 01-NQ/TW ngày 14-9-1982, Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 18-11-2002; Nghị quyết 16-NQ/TW ngày 10-8-2012.

(²) Theo Niên giám thống kê thành phố năm 2016.

(³) Theo Niên giám thống kê thành phố năm 2016.

(⁴) Phương Hiền, Khu công nghệ cao TPHCM: 15 năm trưởng thành và lan tỏa, <http://baochinhphu.vn/Kinh-te/Khu-cong-nghe-cao-TPHCM-15-nam-truong-thanh-va-lan-toa/320247.vgp>, ngày 27-10-2017.

(⁵) Dự thảo báo cáo sơ kết 2 năm thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố đáp ứng yêu cầu hội nhập giai đoạn 2016 - 2020, năm 2018, tr.31.

(⁶) Bá Tân, Doanh nghiệp còn ngại lập Quỹ Phát triển khoa học công nghệ, Báo Sài Gòn Giải phóng, ngày 29-6-2018.

Đảng bộ phường Hiệp Thành, quận 12

PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

HOÀI NGUYỄN

Đảng bộ phường Hiệp Thành có 830 đảng viên, sinh hoạt ở 41 chi bộ, đảng bộ bộ phận. Trong đó, có 210 đảng viên đương chức, đang sinh hoạt tại 11 chi bộ; 74 đảng viên sinh hoạt ở loại hình chi bộ xây dựng lực lượng (doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập) và 620 đảng viên sinh hoạt ở 16 chi bộ tại địa bàn dân cư. Đảng viên ở khu phố đa số là cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang đã nghỉ hưu theo chế độ, từng giữ nhiều chức vụ, cấp bậc hàm cao, nhiều đồng chí là cán bộ khoa học, nhà quản lý và chiếm 74,7%.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy phường chú trọng quán triệt sâu Quy định 08-QĐ/TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; thực hiện việc xây dựng kế hoạch hành động, bản cam kết đăng ký thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và các chỉ thị, quy định của Đảng; duy trì việc thảo luận, đánh giá đảng viên về 27 biểu hiện trong sinh hoạt chi bộ; thành lập và xây dựng quy chế hoạt động tổ chỉ đạo đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng và chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa và quy trình tiếp nhận, giải quyết thông tin, phản ánh liên quan đến tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tổ chức nhiều buổi tọa đàm, chuyên đề về “Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ

Chí Minh”; duy trì việc kể chuyện dưới cờ sáng thứ hai đầu tuần tại đơn vị đối với cán bộ, đảng viên một số chi bộ, thực hiện kể những mẫu chuyện về Bác tại các chi bộ...

Năm 2018, Đảng ủy phường đã kết nạp 23/16 đảng viên, đạt 143,75% chỉ tiêu đề ra (trong đó, 70% là đoàn viên; 25% là công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; 40% là nữ trên tổng số đảng viên kết nạp); thành lập được 2 chi bộ trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập có dưới 200 lao động (Công ty TNHH Phần mềm ATPT và Chi bộ Công ty CP Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ xuất nhập khẩu Việt Hàn). Qua phân tích, đánh giá xếp loại tổ chức đảng có 40/40 chi bộ, đảng bộ đạt mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đạt 100% (chỉ tiêu là 70% trở lên).

Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2018, chăm lo đời sống, phúc lợi xã hội cho nhân dân,

Đảng bộ phường tổ chức quán triệt Kết luận 114-KL/TW ngày 14-7-2015 của Ban Bí thư về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp”, Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 15-5-2016 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; tập trung thực hiện công tác cải cách hành chính đồng bộ trên các lĩnh vực: thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính. Đảng ủy chỉ đạo các bộ phận thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính liên quan; thực hiện công bố, công khai đầy đủ, kịp thời; rà soát thủ tục hành chính đúng quy định. Cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” tiếp tục được triển khai đồng bộ, chú trọng nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết tốt công việc của tổ chức, cá nhân. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ hành chính của phường đúng hạn đạt 100%. Giải quyết 100% đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật đạt 100% các kiến nghị của nhân dân thuộc thẩm quyền cấp phường.

Phường đã vận động 11 hộ kinh doanh chuyển đổi mô hình hoạt động từ hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp; xây dựng mới 22 cửa hàng tiện ích tham gia thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” (Coop Food, Co-op mart, Satra Food, Bách hóa xanh). Tổng số đối tượng được giới thiệu và giải quyết việc làm là 1.335/300 lao động (đạt 445%); trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo nghề là 72%. Hộ nghèo nâng chuẩn 181/220 hộ (đạt 82,3% so với chỉ tiêu); hộ cận nghèo

nâng chuẩn: 152/171 hộ (đạt 88,9% so với chỉ tiêu). Xã hội hóa giao thông với phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm” 4 tuyến hẻm với chiều dài 1.815 m với kinh phí thực hiện là 18,5 tỉ đồng (nhân dân đóng góp 2,1 tỉ đồng), trong đó, có 3 tuyến với chiều dài 1.742,8 m (nhân dân hiến đất với trị giá 65 tỉ đồng và hiến vật kiến trúc với trị giá 11 tỉ đồng); 100% vốn nhân dân đóng góp xây dựng 9 tuyến hẻm với chiều dài 1.172 m (kinh phí 3,1 tỉ đồng); xây dựng hệ thống thoát nước với chiều dài 95 m (140 triệu đồng)... Trong hệ thống 19 chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2018, Đảng bộ phường thực hiện đạt 100% các chỉ tiêu nhiệm vụ, trong đó có 6/19 chỉ tiêu vượt nghị quyết đề ra.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, Đảng ủy lãnh đạo chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội phường đã thực hiện nhiều nhiệm vụ chính trị quan trọng, trong đó có chỉ tiêu giao quân năm 2019, hoàn thành công tác tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2018; hoàn thành công tác Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019; thực hiện công tác rà soát bổ sung quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy, lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo; thực hiện việc giải thể chi bộ cơ quan theo quy định...

Để đạt được những kết quả trên, Đảng bộ phường Hiệp Thành đã thể hiện được sự đoàn kết, thống nhất từ trong Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, phát huy được trí tuệ, sự tham gia đóng góp của từng thành viên trong tập thể lãnh đạo, đề ra được các giải pháp hay, hiệu quả và kịp thời. Trong

quá trình thực hiện đã chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ của Đảng ủy, HĐND, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Công tác kiểm tra, giám sát và tự kiểm tra, giám sát trở thành công việc thường xuyên của Đảng bộ phường. Trong quá trình thực hiện, có tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm; khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có những sáng kiến, mô hình đột phá kịp thời; uốn nắn khắc phục ngay những mặt hạn chế, khuyết điểm... Từng đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ, chi bộ được phân công theo dõi, bám sát chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy phường, phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội của phường trong việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu đã đề ra, từ chỉ tiêu nhỏ nhất đến những chỉ tiêu lớn; sự gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có tác động rất quan trọng đến từng cán bộ, đảng viên, công nhân viên trong hệ thống chính trị.

Đối với đảng viên đương chức đang sinh hoạt tại Đảng bộ phường, nếu là đảng ủy viên thì phân công phụ trách theo dõi, giám sát và hướng dẫn nghiệp vụ cho chi bộ; đảng viên là cán bộ, công chức về tham gia sinh hoạt định kỳ chi bộ khu phố hoặc chi bộ trực thuộc Đảng ủy để nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ đảng viên; thông tin tình hình và giải pháp gắn với nhiệm vụ chuyên môn được phân công, đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy trực thuộc kịp thời, đáp ứng nhiệm vụ chính trị của chi bộ là cơ sở báo cáo Đảng ủy. Đối với đảng viên đương chức cư trú trên địa bàn phường (sinh hoạt theo Quy định 76-QĐ/TW), đảm bảo sinh hoạt 2 kỳ/năm để thông tin kết quả lãnh đạo

của cấp ủy, lấy ý kiến đảng viên đối với công tác lãnh đạo của cấp ủy trên các lĩnh vực; giữ mối liên hệ chặt chẽ với cấp ủy cơ sở, nòng cốt, nêu gương trong các phong trào, các cuộc vận động ở khu dân cư; nêu gương đạo đức, lối sống, gắn bó mật thiết với nhân dân tại cộng đồng; đảng viên nghỉ hưu theo chế độ, nếu còn sức khỏe, có điều kiện, đảm bảo về tiêu chuẩn tham gia cấp ủy; giới thiệu, hiệp thương để tham gia ban công tác Mặt trận khu phố, đoàn thể hoặc hội quần chúng khu phố, lực lượng chính trị nòng cốt.

Bên cạnh đó, để đạt và vượt chỉ tiêu kết nạp đảng, Đảng bộ phường lãnh đạo thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động ở địa phương để phát hiện, bồi dưỡng cá nhân tiêu biểu để giới thiệu sang Đảng xem xét, kết nạp; giao chỉ tiêu cụ thể chi bộ trực thuộc (còn nguồn) kết nạp đảng ngay đầu năm; thường xuyên rà soát, tổng hợp tiến độ thực hiện từng hồ sơ, đôn đốc cấp ủy các chi bộ hàng tháng trong họp giao ban. Ngay từ đầu năm, Đảng ủy phường đã chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, các đoàn thể phối hợp thống nhất lập danh sách đoàn viên, hội viên ưu tú để cử tham gia các lớp học cảm tình đảng; hướng dẫn cho cấp ủy các tổ chức, đơn vị nắm chắc về nghiệp vụ công tác đảng viên, cụ thể là công tác kết nạp đảng, chú ý về sơ tra lý lịch, không để vướng về lịch sử chính trị; chú trọng cơ cấu trong tổng số đảng viên kết nạp, đảm bảo 70% là đoàn viên ưu tú, 40% là nữ, 25% là người lao động.

Với những thành tích nổi bật trên, tại hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng của quận 12 năm 2018, Đảng bộ phường Hiệp Thành được xếp loại là tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu □

QUAN TÂM THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ QUY ĐỊNH VỀ MIỄN GIẢM SINH HOẠT ĐẢNG

TÔ VĂN GIAI

Diều 7 của Điều lệ Đảng quy định: “Đảng viên tuổi cao, sức yếu, tự nguyện xin giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng do chi bộ xem xét, quyết định”. Quy định 29-QĐ/TW ngày 25-7-2016 “Quy định thi hành Điều lệ Đảng” đã nêu cụ thể: “1. Đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu, không thể tham gia sinh hoạt đảng được, tự làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ xin giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng, chi bộ xem xét, quyết định. Chi ủy hoặc bí thư chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp biết. 2. Đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng có quyền hạn và trách nhiệm sau: a) Được dự đại hội đảng viên; được cung cấp thông tin theo quy định tại Mục 2.1 nếu đảng viên đó có yêu cầu. b) Được xét tặng Huy hiệu Đảng khi có đủ tiêu chuẩn. c) Được miễn đánh giá chất lượng đảng viên trong thời gian được miễn công tác và sinh hoạt đảng. d) Bản thân phải gương mẫu và vận động gia đình chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, nếu vi phạm kỷ luật đảng thì xử lý kỷ luật như đối với đảng viên đang sinh hoạt theo quy định của Điều lệ Đảng”.

Đây là một chủ trương hoàn toàn đúng đắn, hợp tình, hợp lý, xuất phát từ thực tế đội ngũ đảng viên trong Đảng hiện nay.

Trên thực tế, Điều 7 đã được tuyệt đại đa số đảng viên chấp hành nghiêm

chỉnh, được dư luận rộng rãi trong Đảng và ngoài xã hội đồng tình, ủng hộ. Tuy nhiên, cũng còn một số ít đảng viên (khi nghỉ hưu) sẵn có tư tưởng không muốn tham gia công tác và sinh hoạt đảng, đã lợi dụng quy định này và vin vào có tuổi cao, sức yếu để xin miễn công tác và sinh hoạt đảng. Mặt khác, về phía chi bộ cũng chưa làm hết trách nhiệm của mình trong công tác giáo dục và quản lý đảng viên trong diện được miễn công tác và sinh hoạt đảng. Trong thời gian tới, để thực hiện tốt quy định trên, cần phải tiếp tục triển khai đồng bộ 3 giải pháp sau:

Một là, bản thân mỗi đảng viên cần phải cân nhắc hết sức thận trọng trước khi xin miễn công tác và sinh hoạt đảng. Trước hết, cần suy nghĩ về vai trò và trách nhiệm của người đảng viên cộng sản đã được ghi trong Điều lệ Đảng và lời tuyên thệ của mình khi được kết nạp vào Đảng, nguyện suốt đời phấn đấu cho mục đích và lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Đảng lên trên lợi ích cá nhân, luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao. Chi bộ cần thường xuyên làm công tác tuyên truyền, giáo dục để đảng viên luôn có nhận thức đúng đắn về vấn đề này.

Chi bộ cũng cần đề phòng và khắc phục tư tưởng nghỉ ngơi, xả hơi trong đảng viên, nhất là đối với đảng viên tuy tuổi có cao, nhưng sức khỏe chưa yếu lắm, vẫn

còn đi lại bình thường, thậm chí còn có thể đi tham quan, du lịch trong nước và nước ngoài dài ngày, nhưng do ngại tham gia công tác và sinh hoạt đảng, sợ bị gò bó trong khuôn khổ và mất nhiều thời gian, nên khăng khăng xin miễn công tác và sinh hoạt đảng. Nói cách khác, sự né tránh đó là biểu hiện của suy thoái về tư tưởng chính trị, là mầm mống của “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” mà Đảng ta đã nêu rõ trong nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).

Hai là, chi bộ cần xem xét kỹ lưỡng, quyết định chính xác từng trường hợp đảng viên xin miễn công tác và sinh hoạt đảng. Đề phòng và khắc phục tư tưởng nể nang, né tránh, ngại va chạm. Kịp thời xem xét, quyết định cho các đảng viên đủ điều kiện được miễn công tác và sinh hoạt đảng, theo đúng tinh thần và nội dung quy định tại Điều 7. Thường xuyên gần gũi động viên, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho các đảng viên này nghỉ ngơi, chữa bệnh để mau chóng hồi phục sức khỏe. Kiên quyết không xem xét, quyết định cho những đảng viên không đủ điều kiện được miễn công tác và sinh hoạt đảng. Tập thể chi bộ, trước hết là đồng chí bí thư chi bộ và cấp ủy, có trách nhiệm làm công tác tư tưởng, động viên các đảng viên đó tiếp tục công tác và sinh hoạt đảng, hoàn thành nhiệm vụ đảng viên.

Ba là, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền trong việc hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng, cần quy định trong một thời hạn nhất định (6 tháng hoặc 1 năm), chi bộ có trách nhiệm rà soát lại từng đảng viên trong diện được miễn công tác và sinh hoạt đảng. Qua đó, sẽ xác định rõ đảng

viên nào tiếp tục được miễn công tác và sinh hoạt đảng và đảng viên nào cần phải trở lại công tác và sinh hoạt đảng, sau khi sức khỏe được hồi phục. Trong trường hợp có đảng viên không thực sự trung thực, tự giác, chi bộ cần có biện pháp động viên, giáo dục, nếu vẫn không chuyển biến tích cực thì có thể áp dụng các quy định khác của Đảng để xử lý.

Quy định về miễn giảm sinh hoạt đảng, công tác này có tác dụng kết hợp giữa tự nguyện của đảng viên và tác động của tổ chức đảng; tạo điều kiện cho chi bộ thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của mình từ khâu xem xét, quyết định cho đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, cho đến khâu xem xét, yêu cầu đảng viên trở lại công tác và sinh hoạt đảng; khắc phục được tình trạng đảng viên xin miễn công tác và sinh hoạt đảng lần đầu rồi sau đó nghỉ luôn, trong khi chi bộ không có cơ chế nào để thực thi trách nhiệm của mình.

Có ý kiến cho rằng, nên để đảng viên hoàn toàn tự nguyện từ khâu xin miễn công tác và sinh hoạt đảng cho đến khâu xin trở lại tiếp tục công tác và sinh hoạt. Nhưng thực tế đã có đảng viên không tự nguyện và kéo dài trong nhiều năm, mặc dù sức khỏe đã được hồi phục, làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng và sự tin nhiệm của quần chúng đối với cán bộ, đảng viên. Vì vậy, việc quy định trong một thời hạn nhất định chi bộ có trách nhiệm rà soát lại từng đảng viên trong diện được miễn công tác và sinh hoạt đảng là hoàn toàn cần thiết, đáp ứng yêu cầu thực tế hiện nay □

Kỷ niệm 25 năm ngày ra đời Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng

NHỮNG Ý KIẾN TÂM HUYẾT ĐÓNG GÓP VỚI TẠP CHÍ

Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông) cấp phép hoạt động từ ngày 22-9-1994, trên cơ sở tài liệu Sổ tay Xây dựng Đảng được Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức xây dựng ngày 10-11-1981. Nhân dịp kỷ niệm 25 năm ngày ra đời Tạp chí, Ban Biên tập đã nhận được nhiều ý kiến tâm huyết của bạn đọc, cộng tác viên đóng góp với Tạp chí. Ban Biên tập trân trọng cảm ơn những tình cảm và góp ý quý báu của quý bạn đọc và xin trích giới thiệu một số ý kiến.

ẤN PHẨM SỔ TAY XÂY DỰNG ĐẢNG LÀ TÀI LIỆU CHÍNH THỐNG, BỔ ÍCH

TRẦN HẢI ĐĂNG

(Bí thư Đảng ủy phường Tân Tạo, quận Bình Tân)

Hàng tháng, cầm trên tay ấn phẩm *Sổ tay Xây dựng Đảng*, chúng ta sẽ làm gì? Các chi bộ trực thuộc sử dụng thế nào? Có lẽ ở mỗi tổ chức đảng, mỗi đơn vị có cách sử dụng khác nhau nhưng phần lớn cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy các cấp, đều dễ dàng nhận thấy đây là tài liệu chính thống, bổ ích, có thể tham khảo thêm nhiều nội dung, kinh nghiệm và thông tin trong công tác xây dựng Đảng.

Đến nay, qua 25 năm hình thành và phát triển, nội dung của *Sổ tay Xây dựng Đảng* đã thay đổi với nhiều chuyên mục thực tế hơn, đẩy mạnh việc cải tiến về nội dung, tăng cường các bài viết của các chuyên gia, các đồng chí cán bộ lãnh đạo đang công tác hoặc đã nghỉ hưu tại thành phố, lực lượng cộng tác viên trực tiếp làm công tác xây dựng Đảng tại các

quận, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy... Trên ấn phẩm này, những bài viết có tính nghiên cứu, tổng kết và rút kinh nghiệm, bài học thường được các đảng viên, các chi bộ quan tâm hơn và đánh giá cao. Thay vì in toàn văn các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương, của Thành ủy và các ban Thành ủy, *Sổ tay Xây dựng Đảng* đã chọn lọc và xây dựng thành những bài viết dưới dạng “hướng dẫn”, “kinh nghiệm” và “bài học”... lồng vào ví dụ thực tiễn để tạo sự phong phú, sinh động và có tính thực tiễn cao. Đặc biệt, các bài viết của các tác giả là người có kỹ năng, kinh nghiệm và bám sát thực tiễn trong lĩnh vực xây dựng Đảng tại cơ sở trên địa bàn thành phố thường được dùng làm tài liệu tuyên truyền, phổ biến trong các cuộc họp chi bộ, tổ dân phố, trong

hoạt động hướng dẫn, trao đổi nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho các tổ chức đảng cơ sở.

Tại Đảng bộ phường Tân Tạo, hàng tháng, các chi bộ khi nhận ấn phẩm về, luôn chọn lọc những nội dung gắn với thực tiễn chi bộ để triển khai, hướng dẫn và thông tin đến đảng viên. Đặc biệt, ở các chi bộ đều có tủ sách, các cuốn *Sổ tay Xây dựng Đảng* đều được lưu giữ, bảo quản cẩn thận, sử dụng đúng mục đích và là ấn phẩm không thể thiếu

trong tủ sách của chi bộ. Nhìn chung, tuy thời gian phát hành hàng tháng nhưng có những nội dung mang tính tư liệu và thiết thực, các cấp ủy và chi bộ có thể áp dụng trong suốt thời gian dài.

Để ấn phẩm *Sổ tay Xây dựng Đảng* có nội dung ngày càng thiết thực và phong phú hơn, Ban Biên tập nên quan tâm một số vấn đề sau:

Thứ nhất, việc phát hành theo hình thức truyền thống là cần thiết, bởi có nhiều đảng viên lớn tuổi vẫn quen đọc ấn bản giấy. Tuy nhiên, cần thiết sử dụng mạng internet để chuyển tải nội dung theo những cách thức phù hợp, bởi hiện nay ấn phẩm *Sổ tay Xây dựng Đảng* đã được tải lên *Trang tin điện tử Đảng bộ TP.HCM* nhưng mục của Tạp chí khó tìm, chậm cập nhật, lại được thể hiện bằng file PDF nên khó tải về để biên tập lại nội dung, hình thức phù hợp



Bí thư và một số đảng viên Chi bộ khu phố 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, nghiên cứu Sổ tay Xây dựng Đảng tại trụ sở khu phố. Ảnh: BT.

cho công tác ở cơ sở. Do đó, Tạp chí nên nghiên cứu hình thức hỗ trợ file mềm cho cơ sở thông qua *Trang tin điện tử Đảng bộ TP.HCM*, như có thể dùng file word thay vì file PDF, thời gian cập nhật nên nhanh hơn...

Thứ hai, Ban Biên tập Tạp chí cần bổ sung thêm nội dung về cách thức tổ chức và hoạt động, sinh hoạt trong các tổ chức đảng ở khối doanh nghiệp ngoài nhà nước, nhất là cần giới thiệu các mô hình hay để các đơn vị khác học hỏi, bổ sung thêm kiến thức làm phong phú thêm nội dung, cách làm cho đơn vị mình.

Thứ ba, cần bổ sung thêm các bài viết về cách làm thực tế trong việc thực hiện các chỉ thị, thông tri, quy định của Thành ủy về các vấn đề “nóng” của thành phố, ví dụ như Quy định 1374-QĐ/TU ngày 1-12-2017 của Ban Thường vụ Thành ủy

về “Quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước”; Chỉ thị 23-CT/TU ngày 25-7-2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố”... Đồng thời, cần có các hướng dẫn, ví dụ cụ thể hơn đối với các quy định, chỉ thị..., nhằm giúp cơ sở hiểu rõ hơn và thực hiện tốt hơn.

Ấn phẩm *Sổ tay Xây dựng Đảng* là diễn đàn tin cậy của cán bộ, đảng viên ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng, hiệu quả việc sử dụng ấn phẩm không chỉ là nhiệm vụ

của từng tổ chức cơ sở đảng, từng cán bộ, đảng viên mà đòi hỏi cần có sự tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy. Cần làm sao để cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên coi việc sử dụng ấn phẩm là nhiệm vụ chính trị, là nhu cầu thường xuyên để từ đó nắm bắt thông tin, học tập phương pháp tư duy lý luận và vận dụng những kinh nghiệm thực tiễn vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Đồng thời, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng để có những giải pháp sáng tạo, phù hợp nhằm tiếp tục tăng số lượng phát hành, kích lệ cán bộ, đảng viên tích cực sử dụng ấn phẩm *Sổ tay xây dựng Đảng*, xem đây và là kênh thông tin định hướng chính thống cho cán bộ, đảng viên của Đảng bộ thành phố.

TIẾP TỤC PHÁT HUY VAI TRÒ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG CỦA TẠP CHÍ SỔ TAY XÂY DỰNG ĐẢNG

LÊ THANH TÚ

(Giám đốc Siêu thị Co-opmart Phú Thọ - quận 11)

Qua 25 năm hình thành và phát triển, *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* luôn phát huy được vai trò là cơ quan tích cực trong việc nghiên cứu, trao đổi, tuyên truyền, hướng dẫn công tác xây dựng Đảng cho cán bộ, đảng viên và tổ chức cơ sở đảng ở Đảng bộ thành phố. Tạp chí luôn là ấn phẩm quan trọng giúp cho các cấp ủy đảng của thành phố chủ động trong công tác xử lý, định hướng thông tin, dư luận xã hội, cũng như trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thông qua các

bài viết với lý luận sắc bén và những bài học thực tiễn sinh động từ cơ sở.

Nhìn chung, *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* có bố cục khá hợp lý, nhiều chuyên mục sinh động, hình thức trình bày đẹp, thu hút người đọc. Thông qua Tạp chí, đã giúp cho cán bộ, đảng viên các cơ sở đảng được nghiên cứu học tập, vận dụng được cơ sở lý luận vào trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chính trị tại các cơ quan, đơn vị được tốt hơn, nhất là trong công tác xây dựng Đảng.

Về nội dung các bài viết của Tạp chí ngày càng phong phú và chuyên sâu. Từ những hoạt động của Trung ương Đảng đến các bài viết mang tính lý luận về chiến lược, đường lối, định hướng của Đảng bộ thành phố, cho đến các câu chuyện kể “người thật việc thật” làm theo lời Bác, những “gương sáng đảng viên” từ các cơ sở đảng. Qua đó, góp phần thực hiện tốt tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TW của Trung ương Đảng khóa XII về ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng.

Ngoài ra, Tạp chí còn cung cấp cho đảng viên những thông tin thời sự quan trọng của thành phố. Bên cạnh đó, việc cập nhật kịp thời về tình hình nhân sự chủ chốt tại các đơn vị trực thuộc đã giúp cho quá trình liên lạc, trao đổi nghiệp vụ trong hệ thống đảng được thuận lợi và xuyên suốt.

Để phát huy hơn nữa vai trò và tầm quan trọng của *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* trong thời gian tới, cần quan tâm một số đề xuất sau:

Một là, để nội dung của Tạp chí được lan tỏa đến từng tổ chức đảng, nhất là các cấp ủy viên, thì Ban Thường vụ Thành ủy (hoặc một ban xây dựng Đảng của Thành ủy) có thể ban hành quy định (nhắc lại) về việc đọc và sử dụng báo đảng, trong đó có các ấn phẩm của *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng*.

Hai là, cần tăng cường số lượng các bài viết về những tấm gương, cách làm hay, mô hình hiệu quả trong các mặt của công

tác xây dựng Đảng ở nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc các lĩnh vực khác nhau để những bài học trong thực tiễn được sinh động, phong phú hơn và có thể giới thiệu nhân rộng trong toàn Đảng bộ thành phố.

Ba là, nhằm thể hiện tôn chỉ là “sổ tay” trong công tác xây dựng Đảng, Tạp chí cần tạo các diễn đàn về các tình huống, kinh nghiệm về nghiệp vụ đảng trong thực tế, hay các điểm mới trong Điều lệ Đảng, các hướng dẫn thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn... của Trung ương hay của Thành ủy để đội ngũ các cấp ủy có thể tra cứu, truy cập nhanh chóng khi cần thiết, đồng thời có thể chia sẻ các câu chuyện thực tế ở tổ chức đảng của mình.

Bốn là, cần tăng cường các bài viết phân tích, đánh giá chuyên sâu về công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Chẳng hạn, cần phân tích cụ thể các nguyên nhân dẫn đến sai phạm của một số cán bộ lãnh đạo hay những vụ việc nhạy cảm, nổi cộm trong xã hội, kèm theo các giải pháp gợi ý khắc phục nhằm giúp cho nội bộ Đảng ta cùng rút ra bài học kinh nghiệm để phòng tránh hiệu quả.

Song song đó, Ban Biên tập cần không ngừng quan tâm nâng cao chất lượng và số lượng đội ngũ cán bộ, phóng viên, cộng tác viên từ các cơ sở, đang làm nhiệm vụ ở nhiều mảng, nhiều chức vụ, nhiều lĩnh vực khác nhau để có những chất liệu dồi dào từ thực tiễn, mang “hơi thở” của cơ sở. Từ đó, giúp cho *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

ĐỀ TẠP CHÍ SỔ TAY XÂY DỰNG ĐẢNG TIẾP TỤC PHÁT HUY VAI TRÒ TÍCH CỰC TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ XÂY DỰNG ĐẢNG

TS. BÙI NGỌC HIỀN

(Khoa Quản lý hành chính, Học viện Cán bộ thành phố)

Tôi biết đến *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* cách nay khoảng 10 năm. Từ đó, tôi luôn theo dõi các ấn phẩm in của Tạp chí. Sau này, tôi chủ yếu đọc ấn phẩm mềm của Tạp chí qua *Trang tin điện tử của Đảng bộ thành phố*. *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* cũng là nơi tôi gửi những bài viết của mình khi tập tành viết các bài báo khoa học. Vì vậy, tôi có nhiều cảm tình với Tạp chí.

Với tư cách là người gửi bài đăng, tôi ấn tượng với cách làm việc của các biên tập viên của Tạp chí. Thường thì mỗi khi gửi bài viết, tôi được các anh chị trong Ban Biên tập gọi điện trao đổi trên góc độ học thuật, quan điểm, chủ trương của Đảng đối với từng nội dung cụ thể. Trên cơ sở đó, tôi có cơ hội hoàn chỉnh hơn bài viết của mình. Việc làm đó thể hiện sự tôn trọng tác giả bài viết, tôn trọng tôn chỉ hoạt động của Tạp chí. Và thông qua đó, các biên tập viên cũng gợi mở, khích lệ các cộng tác viên tiếp tục tham gia viết bài cho Tạp chí.

Với tư cách của một độc giả, tôi nhận thấy *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* đã thể hiện tốt vai trò của một tạp chí tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng Đảng, thể hiện trên các khía cạnh:

Thứ nhất, Tạp chí đã kịp thời tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; các định hướng, chỉ đạo của

Thành ủy; cơ chế, chính sách, quy định của chính quyền Thành phố bằng việc kịp thời đăng tải, phổ biến các nghị quyết, văn bản mới, các bài phát biểu quan trọng của các đồng chí lãnh đạo.

Thứ hai, Tạp chí đã tích cực tuyên truyền, cổ vũ các tổ chức đảng, đảng viên, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đồng thời thường xuyên giới thiệu các điển hình, mô hình hay ở các tổ chức đảng để cán bộ, đảng viên có thể học tập, góp phần lan tỏa các tấm gương tiêu biểu.

Thứ ba, Tạp chí cũng đã tuyên truyền, cổ động để Đảng bộ, chính quyền cùng các tầng lớp nhân dân chung tay xây dựng, phát triển thành phố, nhất là qua chuyên mục *Vì một thành phố Hồ Chí Minh phát triển năng động, sáng tạo*.

Thứ tư, Tạp chí cung cấp nhiều thông tin hướng dẫn nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng để các cấp bộ đảng và đảng viên nghiên cứu, thực hiện, tạo sự thống nhất chung trong toàn Đảng bộ thành phố.

Thứ năm, các ấn phẩm của Tạp chí là kênh cung cấp nhiều thông tin có giá trị phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học, giảng dạy, hay hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên...

Bên cạnh đó, về hình thức trình bày,
(Xem tiếp trang 62)

ĐỒNG CHÍ KHURU THIÊN HÙNG NGƯỜI SÁNG TẠO ỨNG DỤNG “TÌM HIỂU *DI CHÚC* CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH”

HUỲNH NGỌC HẢI

Xuất phát từ ý tưởng mong muốn đổi mới và đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền hướng ứng các hoạt động 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên địa bàn quận 6, từ tháng 5-2019, đồng chí Khuru Thiên Hùng - Bí thư Đảng ủy phường 10 - đã nghiên cứu và thiết kế sản phẩm có tên Ứng dụng “Tìm hiểu *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh” dựa trên nền tảng Glide app và Google Drive. Với ứng dụng này, cho phép người dùng có thể truy cập, đọc, xem và nghe các thông tin đã được thiết kế. Ngoài ra còn có thể tham gia bình luận, tương tác trên app. Đây là một ứng dụng có tính linh hoạt cao, trong điều kiện cần thiết, với người thiết kế có thể cập nhật thông tin thường xuyên và tự động khi bổ sung những nội dung mới, đưa hình ảnh, âm thanh, video clip, dữ liệu số một cách dễ dàng, nhanh chóng và tiện lợi.

Đồng chí Khuru Thiên Hùng là người có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin, bản thân yêu thích công việc lập trình và mong muốn có đóng góp cụ thể vào đợt sinh hoạt chính trị 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trước đó, đồng chí đã có nhiều sản phẩm sáng tạo đã được công nhận sáng kiến cấp quận và cơ sở. Đầu năm 2019, với vai trò là Bí thư Đảng ủy phường, đồng chí trực tiếp triển khai các kế hoạch của thành phố, của quận

về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh đến với cán bộ, đảng viên của Đảng bộ phường. Qua quá trình hệ thống thông tin, để phục vụ bài giảng triển khai, đồng chí đã chắt lọc những nội dung cốt lõi của *Di chúc* và áp ủ những ý tưởng sáng tạo làm sao hệ thống hóa được nguồn tài liệu và sách in sẵn trên bản giấy trở thành nguồn tài liệu di động, mà cán bộ, đảng viên có thể đọc bất cứ ở đâu, khi nào mà họ có thời gian rảnh rỗi hoặc khi cần. Đồng chí đặt mình vào vị trí của người đọc để thiết kế ứng dụng này. Những ý tưởng đó đã nhen nhóm và hình thành ngày một rõ ràng hơn.

Ban đầu, đồng chí nghĩ đây là một việc đơn giản nhưng khi bắt tay vào làm thì mới nhận thấy vô cùng phức tạp, cần phải tỉ mỉ từng chút. Vì vậy, mỗi một chi tiết đồng chí luôn cố gắng làm sao để người đọc có thể truy cập và thao tác đơn giản nhất, dễ làm nhất. Trong quá trình đó, đồng chí chủ động xin ý kiến lãnh đạo Ban Tuyên giáo Quận ủy và được sự định hướng, góp ý cụ thể, nhờ vậy, những chuyên mục được định hình rõ ràng hơn. Về bố cục được thiết kế 3 phần gồm: 1. *Di chúc* thiêng liêng (trình bày những nội dung của *Di chúc*); 2. Giới thiệu những thành tựu của đất nước, TP.HCM, quận 6 và những thay đổi của phường qua 50 năm thực hiện *Di chúc*; 3. Thông tin về ứng dụng, giới thiệu

các nguồn tư liệu tham khảo. Trong đó nguồn tư liệu để biên tập và đưa dữ liệu vào ứng dụng là tài liệu tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương, toàn văn *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các bài viết, hình ảnh đăng tải trên website *Tạp chí Tuyên giáo*, *Thông tấn xã Việt Nam*, *Trang tin điện tử Đảng bộ thành phố* về cuộc đời và sự nghiệp của Bác. Song song đó, ứng dụng có sử dụng một số hình ảnh, phim tư liệu và một số ca khúc về Bác Hồ; các hình ảnh giới thiệu về những thành tựu và quá trình phát triển của quận được hỗ trợ từ Ban Tuyên giáo Quận ủy và địa phương.

Sản phẩm này hiện không chỉ để làm tài liệu nghiên cứu tham khảo mà còn được đưa vào sinh hoạt tại các chi bộ, thông qua sự chia sẻ, giới thiệu rộng rãi đến cán bộ, đảng viên, hội viên các đơn vị thông qua mạng xã hội và các trang như fanpage Bình Tây, *Nói đi với làm*, Fanpage phường 10, Quận 6 - *Phủ Định xưa và nay*, website *Đài Tiếng nói Nhân dân TP.HCM*, *Trang tin điện tử Đảng bộ TP.HCM*... Tính đến tháng 7-2019, đã có 542 lượt tải ứng dụng về điện thoại (290 lượt hệ điều hành IOS và 252 lượt hệ điều hành Android).

Ứng dụng này đã được giới thiệu trong hội nghị sơ kết công tác tuyên giáo và thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW 6 tháng đầu năm 2019 do Ban Tuyên giáo Quận ủy quận 6 tổ chức, trong hội nghị sinh hoạt chuyên đề 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đảng bộ Cơ quan đảng, đoàn thể quận 6, Đảng bộ phường 10. UBND quận 6 đã chọn ứng dụng này để đề xuất sáng kiến cấp thành phố năm 2019 và dự kiến sẽ đề xuất tham gia Giải thưởng Sáng tạo thành phố.



*Bí thư Đảng ủy phường 10 quận 6
Khuru Thiên Hùng. Ảnh: NV.*

Đồng chí Khuru Thiên Hùng cho biết, trong thời gian tới, ứng dụng này tiếp tục được cải tiến và hoàn thiện hơn với phiên bản mới, bổ sung thêm một số chuyên mục mới, đăng tải thêm các tác phẩm đạt giải cao trong Hội thi sáng tác, quảng bá tác phẩm nghệ thuật Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các phim ngắn đạt giải trong Hội thi thiết kế phim ngắn “Guơng sáng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” do Quận ủy quận 6 tổ chức. Đồng thời, các cơ quan quận 6 sẽ đẩy mạnh tuyên truyền để ứng dụng này đến được với đông đảo đoàn viên, học sinh và sinh viên trên địa bàn quận nói riêng và thành phố nói chung.

Hưởng ứng các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc tạo tài liệu thông qua ứng dụng di động là một việc làm hết sức sáng tạo và được thực hiện có lộ trình bài bản, phương pháp cụ thể. Sáng tạo này đã minh chứng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có sự lan tỏa, thấm sâu vào tâm tư, tình cảm của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân □

Đại úy Nguyễn Viết Dũng

NGƯỜI CHIẾN SĨ THẦM LẶNG VỚI CÔNG TÁC THAM MURU

LÂM THẠCH ANH

Hơn 10 năm công tác trong ngành, 6 năm liên tục (2013 - 2018) là chiến sĩ thi đua cơ sở, đảng viên trẻ xuất sắc 5 năm liền, Đại úy Nguyễn Viết Dũng đã nhận được Bằng khen của Thành ủy TP.HCM về thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thành phố năm 2016, Chiến sĩ thi đua toàn lực lượng năm 2017, Giấy khen của Ban Tuyên giáo Thành ủy về thành tích thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Đó là những nét cơ bản phần nào khác họa nỗ lực trong công tác của một cán bộ tham mưu, là thành viên của đoàn hành trình “Sáng mãi niềm tin” về thăm quê Bác năm 2019.

Yêu quý bộ quân phục của ba mẹ, Nguyễn Viết Dũng đã nguyện sẽ viết tiếp truyền thống gia đình mình ngay từ lúc học phổ thông. Năm 2005, Dũng thi tuyển vào Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, chuyên ngành Cảnh sát giao thông (CSGT). Với sự điềm tĩnh, năng động, Dũng được đề cử tham gia ban cán sự lớp trong suốt 4 năm học. Tháng 5-2008, năm đại học thứ 3, Dũng được kết nạp vào Đảng. Sự kiện này càng hun đúc niềm say mê, tinh thần nhiệt huyết của Dũng với ngành nghề đã chọn. Tháng 6-2009, tốt nghiệp đại học, Dũng được phân nhiệm về làm công tác nghiên cứu chuyên đề thuộc Đội Tham mưu, Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an TP.HCM và công tác liên tục cho đến nay.

Trong công tác, Nguyễn Viết Dũng luôn tìm tòi, nghiên cứu, học hỏi đồng nghiệp để hoàn thiện bản thân, nâng cao khả năng tham mưu, nghiệp vụ chuyên môn. Anh chia sẻ, công tác tham mưu tuy thầ m lặng nhưng rất quan trọng trong việc tổ chức thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, luôn đòi hỏi người làm công tác tham mưu phải kiên định lập trường, chịu khó học hỏi, trau dồi kinh nghiệm và phải có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Từ việc xác định rõ trách nhiệm và yêu cầu công tác của mình, Nguyễn Viết Dũng đã nỗ lực hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Với tư duy sáng tạo, anh đã có những tham mưu và đề xuất đúng đắn, kịp thời giúp cho các cấp lãnh đạo trong việc tổ chức lực lượng CSGT

thành phố thực hiện có hiệu quả các giải pháp về phòng ngừa và đấu tranh với các đối tượng tụ tập, đua xe trái phép, có phương án bố trí lực lượng CSGT linh hoạt, kịp thời xử lý các đối tượng tụ tập, gây mất trật tự ngay từ đầu, không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép; xây dựng các phương án bảo đảm an toàn công tác đưa dẫn các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế và trong nước đến thăm và làm việc tại TP.HCM đi lại an toàn thông suốt, tạo được uy tín cho ngành và cho lực lượng CSGT trong lĩnh vực này.

Đặc biệt, anh đã có nhiều đóng góp trong công tác diễn tập phương án xử lý tình huống cấp thành phố; bảo đảm an toàn trong các hoạt động kỷ niệm, những ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng diễn ra tại thành phố; đề xuất các phương án bố trí lực lượng CSGT linh hoạt theo từng thời điểm hoặc đề xuất các phương án phối hợp các lực lượng cùng tham gia giữ gìn trật tự giao thông; triển khai các kế hoạch cao điểm tăng cường xử phạt của CSGT tập trung vào các đối tượng, các nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông; tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng triển khai phương án xử lý các đối tượng tụ tập, tuần hành gây mất an ninh trật tự; tham mưu đề xuất các phương án xử lý ùn tắc giao thông tại 37 điểm trên địa bàn thành phố, xử lý đua xe trái phép... góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, giao thông thông suốt tạo được

niềm tin yêu của người dân đối với lực lượng CSGT.

Nhắc lại kỷ niệm đáng nhớ trong hơn 10 năm công tác, Nguyễn Việt Dũng kể: “Tháng 5-2014, lần đầu tiên tôi cùng Ban Chỉ huy tham gia bảo đảm an ninh trật tự trong vụ người dân tụ tập tuần hành phản đối Trung Quốc đặt giàn khoan HD 981 trái phép trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, mới thực sự biết được cảm giác phải đối mặt với các thế lực phản động... Hơn 8 ngày liên tục, tôi cùng đồng đội di chuyển khắp các tuyến trên địa bàn thành phố, ăn, ngủ trên xe đặc chủng, xây dựng, triển khai các phương án cũng ngay trên xe đặc chủng, với mục tiêu và mục đích phải giữ vững ổn định an ninh chính trị, bảo đảm giao thông xuyên suốt, không để xảy ra những tình trạng bạo động, gây ảnh hưởng đến tài sản của nhà nước, tính mạng của người dân. Sau lần đó, tôi tích lũy cho mình nhiều kiến thức, nhiều kinh nghiệm và sử dụng có hiệu quả trong việc xây dựng kịch bản diễn tập phòng thủ cấp thành phố DT-14 ngay tại trung tâm thành phố. Đó cũng là lần đầu tiên thành phố tổ chức diễn tập thực binh ngay ngoài hiện trường thực tế. Kết quả, qua diễn tập đã góp phần xây dựng các phương án bảo đảm an ninh chính trị, tổ chức phối hợp với các lực lượng xử lý kịp thời các tình huống và được cấp trên đánh giá cao...”.

Trung tá Nguyễn Văn Bình, Đảng ủy viên Đảng ủy Phòng CSGT đường



Đại úy Nguyễn Viết Dũng (đứng) trao đổi công việc cùng đồng nghiệp.
Ảnh: NHƯ THIỆP.

bộ - đường sắt, Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội Tham mưu, cho biết: “Với bản tính gần gũi, hiền lành, hòa nhã, chuẩn mực, dễ hòa đồng, đồng chí Dũng luôn nhận được sự ủng hộ, tin nhiệm và tin yêu của lãnh đạo, đồng đội. Hay tâm sự với anh em trong Đội, Dũng nắm được tâm tư nguyện vọng của anh em, từ đó có những đề xuất phân công bố trí cán bộ phù hợp, phát huy hiệu quả công tác cao, kịp thời giúp đỡ anh em gặp khó khăn đột xuất trong công việc và cả trong cuộc sống hàng ngày..., tạo được sự gắn bó, đoàn kết thống nhất về ý chí, hành động trong tập thể, cùng nhau bàn bạc bảo đảm tính dân chủ, công khai... Chính vì vậy, Dũng không những hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, mà với vai trò cấp ủy viên chi bộ, Dũng đã cùng cấp ủy chi bộ thực hiện tốt vai trò lãnh đạo đơn vị, tổ chức quán

triệt, vận động, giáo dục cán bộ cảnh sát trong đơn vị thực hiện tốt các nội dung yêu cầu công tác được giao”.

Bên cạnh đó, Nguyễn Viết Dũng cùng đồng đội thể hiện vai trò là trợ lý đắc lực cho Ban Chỉ huy Phòng trên các lĩnh vực công tác và chiến đấu, xây dựng lực lượng hậu cần, cải cách hành chính, trung tâm điều khiển tín hiệu... Ngoài tự nghiên cứu, nắm sâu các chủ trương, văn bản của Đảng, chỉ thị của ngành, anh còn tranh thủ sự trao đổi của đồng nghiệp, hướng dẫn của cấp trên để tích lũy kiến thức và kinh nghiệm trong những lần tham mưu, tham gia tác chiến. Nguyễn Viết Dũng luôn tự đặt ra mục tiêu hiệu quả công tác phải gắn liền với rèn luyện bản thân, giữ đúng tác phong, ngôn phong của người đảng viên, người chiến sĩ công an nhân dân □

LUẬT SƯ NGUYỄN HỮU THỌ VỚI PHONG TRÀO HÒA BÌNH SÀI GÒN - CHỢ LỚN

VÕ ANH TUẤN^(*)

1. Chào đời trong một gia đình trung lưu quận Bến Lức, tỉnh Chợ Lớn (cũ), nay là tỉnh Long An, Nguyễn Hữu Thọ được gia đình sớm cho đi du học tại Pháp. Sau khi tốt nghiệp cử nhân luật, anh về nước mở văn phòng luật sư tại một số tỉnh Nam bộ. “Trực tiếp chứng kiến cuộc khởi nghĩa Nam kỳ năm 1940 và sự đàn áp dã man của thực dân Pháp..., trong lòng người trí thức trẻ, những câu hỏi về thời cuộc không ngừng tích tụ và luôn day dứt. Những phiên tòa do thực dân Pháp dựng lên để buộc tội các chiến sĩ Nam kỳ đã giúp luật sư tiếp cận, cảm nhận được lòng yêu nước dũng cảm và lý tưởng của những người cộng sản, thấy rõ bản chất đen tối, tàn bạo của chính quyền thực dân thuộc địa. Con đường dẫn luật sư đến với cách mạng hình thành từ đó”⁽¹⁾.

Sau khi thực dân Pháp tái chiếm Nam bộ, chính quyền thực dân bổ nhiệm luật sư Nguyễn Hữu Thọ làm Chánh án Tòa án Dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chuyển đi bất ngờ vào chiến khu Đồng Tháp Mười, gặp gỡ với Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam bộ Phạm Văn Bạch và Phạm Ngọc Thuận... đã tạo một bước ngoặt lớn trong đời luật sư: quyết định xin ra bưng biển trực tiếp tham gia kháng chiến. Tuy nhiên, nghe

theo lời khuyên “thấu tình đạt lý” của bạn bè, ông tiếp tục ở lại trong nội thành bị tạm chiếm, từ chức Chánh án Tòa án Vĩnh Long, lên Sài Gòn mở văn phòng luật sư và hoạt động cách mạng dưới sự chỉ đạo của Ban Trí vận Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn. Trong khi hành nghề, luật sư luôn đứng về lẽ phải, không ngần ngại đối mặt hiểm nguy để bảo vệ công lý, bênh vực đồng bào và những người cách mạng trước tòa án thực dân.

2. Trước dã tâm của thực dân Pháp tái chiếm nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh không từ bỏ một cố gắng nào để bày tỏ thiện chí trong việc tìm một giải pháp chính trị mà hai bên đều có thể chấp nhận để chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình, như ký Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946. Sau ngày toàn quốc kháng chiến, mặc dù bị buộc phải cầm súng chiến đấu, nhưng Chính phủ ta vẫn kiên trì bày tỏ thiện chí. Ngày 14-9-1947, Chính phủ ra tuyên bố sẵn sàng ngừng bắn để thương thuyết với Chính phủ Pháp. Chúng chẳng những không đáp ứng mà còn chuẩn bị đưa Bảo Đại từ Hongkong về nước để thành lập “chính phủ quốc gia” chống cộng.

Tình hình đó làm đẩy lên phong trào đòi hòa bình của đông đảo các tầng lớp

^(*) Nguyên Đại sứ Việt Nam tại LHQ.

nhân dân các giới đô thành, đi đầu là nhân sĩ trí thức, lên tiếng ủng hộ lập trường đúng đắn và thái độ thiện chí của Chính phủ ta, lên án tội ác xâm lược của kẻ thù, đòi Chính phủ Pháp phải thương lượng với Chính phủ Hồ Chí Minh. Một số luật sư nổi tiếng được giao nhiệm vụ cùng luật sư Nguyễn Hữu Thọ soạn thảo *Tuyên ngôn của trí thức Sài Gòn - Chợ Lớn* với nội dung chủ yếu khẳng định: Chính phủ Hồ Chí Minh do nhân dân bầu lên trong cuộc tổng tuyển cử ngày 6-1-1946 là chính phủ đại diện ý chí và nguyện vọng của toàn dân Việt Nam..., đồng thời kêu gọi Chính phủ Pháp mở lại các cuộc thương thuyết với Chính phủ Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo để sớm chấm dứt chiến tranh. Đúng vào dịp sinh nhật Hồ Chủ tịch (19-5-1947), bản Tuyên ngôn được trao cho Cao ủy Pháp ở Đông Dương là E. Bollaert để chuyển về Paris cho Chính phủ Pháp.

Bản Tuyên ngôn của hơn 400 trí thức Sài Gòn - Chợ Lớn năm 1947 là một sự kiện tiêu biểu cho tinh thần yêu nước, thái độ kiên định của nhân sĩ và trí thức thành phố, đồng thời là một thách thức chưa từng thấy đối với thực dân Pháp trong hoàn cảnh đang tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai.

Tại Việt Bắc, ngày 25-5-1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cảm ơn và khen ngợi với nội dung: “Tôi thay mặt Chính



Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ với các chiến sĩ Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam. Ảnh: TL.

phủ cảm ơn sự ủng hộ của các bạn... Ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính trừ tà, mà anh em văn hóa trí thức phải làm cũng như là những chiến sĩ anh dũng trong công cuộc kháng chiến để tranh lại quyền thống nhất và độc lập cho Tổ quốc”⁽²⁾.

3. Đọc điệu văn trong đám tang Trần Văn Ổn - một học sinh trường trung học Pétrus Ký bị chính quyền thực dân bắn chết ngày 9-1-1950, luật sư Nguyễn Hữu Thọ tố cáo tội ác đẫm máu của chính quyền thực dân và đặt câu hỏi: “Như thế này thì nhân dân ta đã có độc lập, tự do chưa?”. Hàng vạn tiếng hô đáp lời: “Chưa! Chưa! Chưa!”. Luật sư kêu gọi đồng bào: “Chúng ta hãy sống xứng đáng với gương người đã khuất”.

Từ ngày 9-1-1950, khí thế đấu tranh của nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn chống

chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp sôi động hẳn lên. Một phái đoàn đại biểu các giới được thành lập, do luật sư Nguyễn Hữu Thọ làm Trưởng phái đoàn, để phối hợp phong trào đấu tranh vừa chống thực dân Pháp, vừa chống Mỹ can thiệp vào Đông Dương hòng cứu nguy cho Pháp và tay sai. Bà Nguyễn Thị Bình, nguyên Phó Chủ tịch nước, một trong số những người được luật sư Nguyễn Hữu Thọ bào chữa khi hoạt động nội thành bị địch bắt đưa ra tòa, kể lại rằng: “Anh Nguyễn Hữu Thọ là Trưởng phái đoàn đại biểu các giới. Trong khoảng thời gian đó, anh phải lo rất nhiều việc. Thường xuyên đi gặp chính quyền Sài Gòn, các cơ quan của thực dân Pháp để đưa yêu sách của bà con, phản đối những vụ bắt bớ, đàn áp vô cớ. Anh làm tất cả những công việc đó với tư thế đảng hoàng, dũng cảm và tự tin. Anh là luật sư, cho nên lý lẽ anh đưa ra vững chắc, có cơ sở pháp lý. Đối phương vừa nể vừa lúng túng đối phó”.

Ngày 16-3-1950, Mỹ đưa hai tàu chiến Stickell và Anderson cập bến Sài Gòn, một hàng không mẫu hạm Mỹ đậu ngoài khơi. Ngày 19-3-1950, một cuộc mít tinh khổng lồ để phản đối được tổ chức tại một trường trung học. Địch thẳng tay đàn áp. Lập tức cuộc mít tinh biến thành biểu tình, tuần hành mang cờ đỏ sao vàng, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh, hô vang khẩu hiệu “Đả đảo đế quốc Mỹ và bọn bù nhìn tay sai”, “Phản đối Mỹ can thiệp vào Việt Nam”, “Ủng hộ Chính phủ Hồ Chí Minh”... Sau đó, luật sư Nguyễn Hữu Thọ bị địch bắt giam tại Khám Lớn, hai

tàu chiến Mỹ phải rút khỏi bến Sài Gòn. Ngày 19-3-1950 trở thành Ngày Toàn quốc chống Mỹ.

Ngày 27-3 nhà cầm quyền đưa ông ra tòa xét xử. Các luật sư nổi tiếng đã tranh cãi bảo vệ ông trước tòa. Thêm vào đó, trước khí thế đấu tranh phản đối mạnh mẽ của các giới đồng bào, địch buộc phải trả tự do “tạm” cho luật sư Nguyễn Hữu Thọ. Sau đó, chúng lưu đày ông đến nơi “rừng thiêng nước độc” Mường Tè, tỉnh Lai Châu, tận cùng biên giới Tây Bắc và âm mưu giết ông tại đây nhưng chúng đã thất bại. Trước khí thế đấu tranh mạnh mẽ phản đối chính quyền cường bức cư trú luật sư Nguyễn Hữu Thọ, địch buộc phải chuyển ông đến Sơn Tây và trả tự do cho ông vào tháng 11-1952. Khi về Sài Gòn, ông tiếp tục bào chữa cho những cán bộ bị địch bắt và ghép tội “hoạt động lật đổ”. Đó là trường hợp của những người như bà Nguyễn Thị Bình (nguyên Phó Chủ tịch nước), bà Đỗ Duy Liên (nguyên Phó Chủ tịch UBND TP.HCM)...

Ngày 4-3-1954, luật sư Nguyễn Hữu Thọ cùng 144 trí thức, công thương gia... ký tên vào bản Tuyên ngôn thứ ba của trí thức Sài Gòn - Chợ Lớn “yêu cầu Quốc hội cùng Chính phủ Pháp ra lệnh cho quân đội viễn chinh ngừng chiến ở Đông Dương để có thể tiến tới một giải pháp hòa bình có lợi cho hai dân tộc Việt - Pháp”.

Thất bại thảm hại ở Điện Biên Phủ, Pháp buộc phải ký Hiệp Genève năm 1954, đình chỉ chiến sự, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Tuy nhiên, địch liền phá hoại nghiêm trọng hòa bình mà nhân dân ta đã

hi sinh biết bao xương máu mới giành được. Dưới sự lãnh đạo của Xứ ủy Nam bộ, phong trào đấu tranh bảo vệ hòa bình diễn ra quyết liệt. Tổ chức mang tên Phong trào Bảo vệ hòa bình được thành lập công khai, có trụ sở riêng và tờ báo riêng mang tên *Hòa bình*, nhưng không xin phép chính quyền Sài Gòn vì vận dụng các điều khoản của Hiệp định Genève về tự do dân chủ, tự do lập hội... Tiêu đề của tổ chức là “Hoan hô đình chiến - Ủng hộ hòa bình”. Ban Chấp hành của Phong trào Bảo vệ hòa bình gồm nhiều nhân sĩ trí thức nổi tiếng do dược sĩ Trần Kim Quan làm Chủ tịch, luật sư Nguyễn Hữu Thọ là một trong hai Phó Chủ tịch. Phong trào phát triển mạnh mẽ khắp nơi. Nhiều ủy ban bảo vệ hòa bình được thành lập tại các chợ, khu phố, trường học, nhà máy...

Tháng 11-1954, địch bắt giam luật sư Nguyễn Hữu Thọ và “những người cầm đầu” khác, ra lệnh giải tán tổ chức Phong trào Bảo vệ hòa bình. Các tầng lớp nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn phản đối quyết liệt, tổ chức họp báo đòi trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho các vị. Tháng 2-1955, Ngô Đình Diệm (vừa thay Bửu Lộc làm Thủ tướng chính quyền Sài Gòn) ký quyết định cưỡng bức lưu trú tại Hải Phòng (lúc đó còn dưới quyền kiểm soát của đối phương theo tinh thần Hiệp định Genève) 26 vị thuộc tổ chức Phong trào Bảo vệ hòa bình hoặc liên quan đến Phong trào, trong số đó có luật sư Nguyễn Hữu Thọ, dược sĩ Trần Kim Quan, giáo sư Nguyễn Văn Dưỡng, giáo sư Phạm Huy Thông, điền chủ Từ Bá Đức...

Luật sư Nguyễn Hữu Thọ họp đoàn lại và nêu ý kiến: “Ở lại miền Bắc để góp

phần xây dựng lại sau bao nhiêu năm chiến tranh là một nhiệm vụ vẻ vang, nhưng trong lúc này, đấu tranh đòi thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Genève là một nhiệm vụ cấp bách. Do đó, đoàn chúng ta sẽ làm mọi cách buộc nhà cầm quyền Sài Gòn đưa chúng ta trở lại miền Nam để cùng đồng bào trong ấy tiếp tục đấu tranh. Miền Nam đang là chiến trường, ở đó ta không thể vắng mặt”. Mọi người đều nhất trí với ý kiến của luật sư Nguyễn Hữu Thọ. Trong khi đó các tổ chức quần chúng ở Sài Gòn - Chợ Lớn tiếp tục đòi chính quyền Diệm trả tự do cho đoàn tại Sài Gòn.

Sáng ngày 25-4-1955, lực lượng Pháp ở Đông Dương chở tất cả đoàn về Sài Gòn, kết thúc 10 năm (1945 - 1955) luật sư Nguyễn Hữu Thọ cùng đồng bào và đồng nghiệp đấu tranh quyết liệt và thắng lợi vẻ vang vì hòa bình trong độc lập tự do của thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn và cả nước. Tuy nhiên, con đường đấu tranh gian nan đang chờ ông, trước mắt là bị địch cho đi “an trí” tại Tuy Hòa (Phú Yên), mà mãi đến cuối tháng 11-1961, luật sư Nguyễn Hữu Thọ mới được giải thoát và về đến bắc Tây Ninh. Tháng 2-1962, Đại hội lần thứ I Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam đã bầu luật sư Nguyễn Hữu Thọ làm Chủ tịch... □

⁽¹⁾ Trích điều văn do Thủ tướng Võ Văn Kiệt đọc tại Lễ truy điệu luật sư Nguyễn Hữu Thọ, ngày 30-12-1996.

⁽²⁾ Gửi anh em văn hóa và trí thức Nam bộ, Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 5, tr.368.

THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG KHÔNG TỔ CHỨC CHI BỘ CƠ QUAN, PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN

Theo Ban Tổ chức Thành ủy, đến nay có 8/24 quận, huyện⁽¹⁾ với 100/322 phường, xã, thị trấn đã hoàn thành việc không tổ chức chi bộ cơ quan và chuyển đảng viên là cán bộ, công chức về sinh hoạt đảng chính thức tại các chi bộ khu phố, ấp; còn lại 16 quận, huyện⁽²⁾ với 222 phường, xã, thị trấn trong đó có 62/322 phường, xã, thị trấn đã hoàn thành việc thực hiện chủ trương không tổ chức chi bộ cơ quan và 160/322 phường, xã, thị trấn đang thực hiện các bước ban hành quyết định giải thể chi bộ cơ quan, xây dựng phương án phân công đảng viên về sinh hoạt chính thức tại chi bộ khu phố, ấp theo quy định.

Qua khảo sát, đa số các cấp ủy phường, xã, thị trấn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chặt chẽ các bước từ việc ra quyết định giải thể chi bộ cơ quan, hoàn tất các thủ tục chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng; rà soát đánh giá thực trạng tổ chức, hoạt động của chi bộ khu phố, ấp làm cơ sở nghiên cứu, xây dựng phương án phân công đảng viên là cán bộ, công chức xã về sinh hoạt đảng chính thức tại chi bộ khu phố, ấp theo các nguyên tắc đã được bàn bạc thống nhất trong chi bộ; kể cả đảng viên không phải là công dân cư trú tại xã hoặc nhà xa nơi làm việc cũng được cấp ủy quan tâm bố trí chuyển sinh hoạt đảng đến chi bộ thích hợp...

Nhìn chung, thực hiện chủ trương không tổ chức chi bộ cơ quan có nhiều

thuận lợi so với trước đây, giúp cho mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội ở xã với cấp ủy chi bộ khu phố, ấp được gắn kết, thông suốt, truyền tải những chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước kịp thời, nhanh chóng; công tác kiểm tra, giám sát của chính quyền, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân đối với đảng viên là cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống, nêu gương được thực hiện thường xuyên, hiệu quả, thực chất hơn...

Tuy nhiên, thực tiễn phát sinh những vướng mắc, khó khăn như còn có ý kiến cho rằng việc duy trì tổ chức chi bộ cơ quan cũng cần thiết vì cán bộ, công chức cùng công tác tại cơ quan nên việc tổ chức sinh hoạt chi bộ được thuận lợi hơn; nội dung sinh hoạt chi bộ gắn liền với nhiệm vụ của đảng viên; một số đảng ủy phường, xã, thị trấn chưa quán triệt, trao đổi sâu với cấp ủy chi bộ khu phố, ấp để phân biệt rõ giữa chức trách nhiệm vụ của cán bộ, công chức, thực hiện tại xã với nhiệm vụ đảng viên sinh hoạt tại chi bộ khu phố, ấp...

⁽¹⁾ Các quận 6, 8, 10, Tân Phú, Bình Tân, Bình Thạnh, các huyện Nhà Bè, Cần Giờ.

⁽²⁾ Các quận 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9, 11, 12, Tân Bình, Phú Nhuận, Gò Vấp, Thủ Đức, các huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh.

HOÀNG ANH

Đảng bộ quận Thủ Đức

TỔ CHỨC TỌA ĐÀM CHUYÊN ĐỀ “50 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (1969 - 2019)”

Ban Tuyên giáo Quận ủy và Trung tâm Bồi dưỡng chính trị quận Thủ Đức vừa tổ chức tọa đàm chuyên đề “50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019)”. Theo Ban Tuyên giáo Quận ủy, trong nhiều năm qua, mỗi năm có hàng chục ngàn lượt cán bộ, đảng viên và người dân được bồi dưỡng, giáo dục về đạo đức cách mạng thông qua các lớp ngắn hạn, các buổi nói chuyện, sinh hoạt chuyên đề... Đồng thời, kết hợp tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp thực tế như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chính trị hàng tháng tại các đơn vị, phát thanh, cổ động trực quan, hoạt động biểu diễn văn nghệ, triển lãm, chiếu phim, hội thi kể chuyện, viết tin bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, phát động thực hiện các công trình làm theo Bác; vận động đảng viên treo ảnh Bác tại nhà; nghiên cứu các tác phẩm của Bác Hồ... Quận tiếp tục chú trọng công tác giáo dục lịch sử truyền thống, thông qua việc chỉnh trang, khánh thành và đưa vào sử dụng Nhà Truyền thống Thủ Đức, phát hành 20.000 truyện tranh về 4 tấm gương anh hùng liệt sĩ, Mẹ Việt Nam Anh hùng trên chiến trường Thủ Đức... Qua đó, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, ngày càng quan tâm thực hiện các chuẩn mực đạo đức công chức, công vụ, điều

chỉnh hành vi, lời nói, ứng xử, chú trọng “tự soi, tự sửa” các khuyết điểm, hạn chế.

Kết quả học tập và làm theo gương Bác gắn với 50 năm thực hiện *Di chúc* của Người đã được cụ thể hóa bằng nhiều giải pháp, mô hình thiết thực. Nhiều đơn vị nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, thiết lập các trang mạng xã hội nhằm tăng cường công tác tuyên truyền đồng thời lắng nghe phản ánh của người dân; thành lập các đội, nhóm tình nguyện để hướng dẫn người dân đăng ký giải quyết hồ sơ hành chính công trực tuyến và giải quyết hồ sơ ngoài giờ; tổ chức các “Phiên chợ 0 đồng”, “Tủ quần áo nhân đạo”, “Nồi cháo yêu thương” cho người nghèo; vận động chăm lo cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn...; vận động nhân dân đóng góp kinh phí nâng cấp, sửa chữa các công trình giao thông; ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường trên địa bàn dân cư...

Nhiều đơn vị đã có các cách làm thiết thực, hiệu quả. Đảng ủy phường Linh Tây chỉ đạo thực hiện 8 chương trình, trong đó có chương trình “Đánh giá sự hài lòng của công dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước gắn với khảo sát ý kiến khách hàng theo hệ thống tiêu chuẩn TCVN ISO:2008”, “Nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính

và thông tin tuyên truyền thông qua ứng dụng App Zalo"... Chi bộ Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thủ Đức chỉ đạo tổ chức tuyên truyền pháp luật cho học sinh - sinh viên, tuyên truyền phòng chống xâm hại tình dục, chấm dứt bạo lực học đường, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật giao thông, tổ chức phiên tòa giả định...; nắm bắt, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trong giáo viên, đoàn viên, học sinh - sinh viên thông qua mạng xã hội; tổ chức tọa đàm chủ đề "Lịch sử hào hùng", giao lưu với các nhân chứng lịch sử, tham quan di tích lịch sử...; thực hiện phong trào nuôi "Heo đất tình bạn" trong học sinh - sinh viên để lập quỹ học bổng, giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn... Chi bộ Trường THPT Thủ Đức chú trọng phối hợp gia đình quản lý chặt chẽ con em, bồi dưỡng cho các em ý chí tiến thủ, khát vọng vươn lên trong học tập, lao động, xây dựng tình cảm, thái độ, niềm tin tích cực từ trong gia đình; quan tâm công tác phát triển đảng trong học sinh (trong năm 2018, 2019, Chi bộ đều có đảng viên mới là học sinh)... Chi bộ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Thủ Đức triển khai công tác khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của Chi nhánh trên cổng thông tin một cửa, đánh giá trực tiếp tại các quầy sử dụng bấm số tự động, thùng thư góp ý...; vận hành có hiệu quả hệ thống phần mềm "Một cửa điện tử quản lý hồ sơ đất đai", áp dụng ISO quản lý hồ sơ đất đai, mở rộng triển khai liên thông thủ tục điện tử; rút ngắn thời gian giải quyết đối với 2 thủ tục hành chính từ 10 ngày xuống còn 9 ngày... Quận đoàn Thủ Đức

tích cực thực hiện Cuộc vận động "Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp" nhằm tuyên truyền và giáo dục đạo đức, lối sống; chú trọng xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên với các giá trị Đạo đức - Trách nhiệm trong công việc, trong cuộc sống, với bản thân, gia đình và xã hội; chỉ đạo các tổ chức đoàn trực thuộc tổ chức các hội thi tìm hiểu về *Di chúc*, các sinh hoạt gắn với giới thiệu nội dung *Di chúc*... Chi bộ Trung tâm Y tế quận Thủ Đức triển khai đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh thông qua việc nâng cao chất lượng tư vấn, khám chữa bệnh, lập hồ sơ quản lý người cao tuổi, người khuyết tật, quản lý sức khỏe trẻ em; xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ, nhân viên...

Phát biểu tại buổi tọa đàm, một số ý kiến nhấn mạnh tầm quan trọng việc xây dựng nhân cách, phẩm chất cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện *Di chúc* của Bác trong tình hình mới, nhất là gắn với việc xây dựng phẩm chất, nhân cách trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện *Di chúc* phải bằng những việc làm thiết thực, phải kết hợp giữa tuyên truyền, giáo dục với việc nêu gương, trước hết là của cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu, của đảng viên, sau nữa là giáo viên trong nhà trường, đoàn viên, hội viên... Các tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị cần có nhiều hình thức phong phú trong tuyên truyền, giáo dục quần chúng, vận động nhân dân, gắn với việc chăm lo các nhu cầu thiết yếu của nhân dân... □

PV.

TRẦN BẠCH ĐĂNG - MỘT KẺ SĨ NAM BỘ

Nhà xuất bản Khoa học xã hội vừa ấn hành cuốn *Trần Bạch Đằng - Chân dung kẻ sĩ Nam bộ* do cựu nhà báo Nguyễn Trọng Xuất (chủ biên) cùng 2 cộng sự là TS. Quách Thu Nguyệt và TS. Phan Văn Hoàng, với sự đóng góp của hơn 50 tác giả. Sách được chia làm 7 chương: Dòng dõi, quê hương và cuộc đời; Nhà chính trị bản lĩnh; Nhà văn hóa lỗi lạc; Trần Bạch Đằng, một ngòi bút lửa; Người nghệ sĩ tài hoa; Người anh lớn của thanh niên và Nhất phiến tài tình.

Các bài viết gửi gắm tâm tình, kỷ niệm, đánh giá về nhà văn Trần Bạch Đằng của nhiều tác giả như GS.NGND. Hoàng Như Mai, PGS.TS. Mạc Đường, GS.TS. Mai Quốc Liên, các nhà nghiên cứu như Nguyễn Đình Đầu, TS. Phan Văn Hoàng, TS. Quách Thu Nguyệt, TS. Dương Kiều Linh..., các vị nguyên là lãnh đạo các cấp như Nguyễn Thọ Chân, Lê Quang Thành, Nguyễn Văn Tông, Phạm Chánh Trực, Lê Hoàng Quân, Phạm Phương Thảo..., các nhà văn Vũ Hạnh, Nguyễn Đắc Xuân, Anh Đức, Hồng Điều, Lê Quang Trang, Lê Văn Nuôi, Triệu Từ Truyền... Qua ngòi bút dung dị, phần nhiều mang tính kể chuyện, các tác giả đã làm bật lên hình tượng một Trần Bạch Đằng đa tài, nghĩa khí, can cường, quyết đoán, sáng tạo, cả trên cương vị người lãnh đạo cách mạng, người thủ lĩnh thanh niên hay là một nhà văn, một nhà báo, một nhà nghiên cứu, một nhà biên kịch.

Trong lời giới thiệu sách, nguyên Phó Trưởng ban Tuyên huấn Khu ủy Sài Gòn

- Gia Định Nguyễn Trọng Xuất nhận xét: “Trong phong cách Trần Bạch Đằng, đâu trong một bài chính luận trên mặt báo, một bài giảng ở trường đào tạo cán bộ cốt cán, hay đằng sau từng câu thơ, chuyện kể trong sách văn học, diễn tiến trong kịch bản phim..., các sáng tác của Trần Bạch Đằng đều hàm chứa nội dung sâu sắc trên rất nhiều lĩnh vực khác nhau của cuộc sống, những phát kiến mới mẻ đối với cách giải phóng các mâu thuẫn xã hội nảy sinh, những đề xuất táo bạo cho tương lai đất nước..., mà đến nay ý nghĩa và tầm quan trọng của nó hầu như chúng ta cũng chưa khám phá thật đầy đủ...”.

Nguyên Phó Bí thư Thành ủy, nguyên Chủ tịch HĐND TP.HCM Phạm Phương Thảo viết: “Nhiều người cho rằng ông (Trần Bạch Đằng) khiêm nhường về chức vụ nhưng trọn vẹn cuộc đời và luôn có mặt ở nơi đầu sóng, ngọn gió của cách mạng. Bao giờ ở ông cũng toát lên chất khí khái, lạc quan, luôn kỳ vọng vào những người trẻ và những nhân tố mới. Ông như luôn sống mãi với tuổi thanh xuân - đầy hào khí, đầy chất lửa và luôn đứng về phía nhân dân”.

TS. Dương Kiều Linh thì cho rằng: “Qua những bài xã luận, chuyên luận, tùy bút của tác giả Trần Bạch Đằng, chúng ta thấy rõ những đóng góp quan trọng của ông ở thời kỳ đổi mới của thành phố vì sự kịp thời, có tính phát hiện, tinh thần chiến đấu cao với những tật xấu, với những cảnh báo nguy cơ, vừa ở tầm vĩ mô vừa không tách rời hiện thực. Có những bài viết về

các vấn đề lớn, về chủ trương, về lập thuyết nhưng lại viện dẫn các tích Đông - Tây kim cổ uyên bác, để làm sáng tỏ các vấn đề phức tạp, tế nhị nhưng người đọc lại không thấy xa lạ mà lại cảm nhận được sự minh triết và tình nhân văn”...

Nhà văn Trần Bạch Đằng có tên khai sinh là Trương Gia Triều, sinh ngày 15-7-1926 tại xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng (nay thuộc tỉnh Kiên Giang), trong một gia đình có truyền thống khoa bảng. Ông tham gia cách mạng từ khi mới 17 tuổi (năm 1943) và sớm được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương; năm 20 tuổi đã được giao phụ trách tờ *Chống xâm lăng* của Thành ủy Sài Gòn, 25 tuổi làm Tổng Biên tập báo *Nhân dân miền Nam* của Trung ương Cục. Tháng 4-1949, ông được cử vào Đoàn đại biểu Đảng bộ Nam bộ (cùng với đồng chí Phạm Hùng và Hà Huy Giáp) ra Bắc dự Đại hội Đảng lần thứ II, dọc đường bị phục kích, bị giam ở Nha Trang, Sài Gòn, Mỹ Tho, Gò Công, nhưng đến tháng 11-1949, ông lãnh đạo cuộc vượt ngục tập thể thành công ở khám Chợ Giồng (Gò Công). Trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ, ông lần lượt đảm trách nhiều cương vị quan trọng như Bí thư Thành ủy Sài Gòn, Trưởng ban Tuyên huấn Trung ương Cục, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Chủ tịch Hội Văn học - Nghệ thuật Giải phóng. Năm 1978, ông là Phó ban Dân vận Trung ương; năm 1981 ông chuyển công tác về Ban Tuyên huấn Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương). Năm 1989, ông là Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học xã hội TP.HCM. Ông qua

đời ngày 16-4-2007 tại TP.HCM.

Trong vai trò của một người cầm bút, ông có nhiều bút danh như Hưởng Triều, Nguyễn Trương Thiên Lý, Nguyễn Hiếu Trường. Thành công ở nhiều thể loại, nhiều tác phẩm của ông ghi dấu ấn sâu đậm trong lòng bạn đọc như *Trần Hưng Đạo bình Nguyên* (kịch, năm 1951), *Con người miền Nam* (thơ - ký, 1962), *Bài ca khởi nghĩa* (thơ, 1970), *Hành trình* (trường ca, 1972), *Theo sóng Đồng Nai* (thơ, 1975), *Chân dung một quản đốc* (tiểu thuyết, 1978), *Một ngày của bí thư tỉnh ủy* (tiểu thuyết, 1985), *Ván bài lật ngửa* (kịch bản phim, 1982 - 1988), *Ông Hai Cũ* (kịch bản phim, 1985 - 1987), *Những cái tên đồng bằng* (thơ, 1986)... Là một nhà nghiên cứu, ông biên soạn cuốn *Kể sử Gia Định* (1999), đồng thời làm chủ biên và đồng chủ biên các bộ sách có giá trị về địa chí văn hóa của các địa phương như TP.HCM, Đồng Tháp Mười, Sông Bé, Cà Mau cùng các công trình *Lịch sử Việt Nam*, *Lịch sử Nam bộ kháng chiến*, *Chung một bóng cờ*, *Luật sư Nguyễn Hữu Thọ, cả nước tôn vinh anh...* Riêng về thể loại báo chí, ông có nhiều tác phẩm mang tư duy đổi mới sâu sắc như *Đổi mới - Đi lên từ thực tế* (2000) gồm 112 bài tuyển chọn từ 1975 - 2000, với 3 phần: *Thôi thúc của đổi mới* (1975 - 1985), *Gian nan những bước đầu* (1986 - 1991), *Chín năm cho một cuộc hồi sinh* (1992 - 2000). Ông được trao tặng Giải thưởng Nhà nước về văn hóa nghệ thuật năm 2001 với các tác phẩm *Bài ca khởi nghĩa*, *Chân dung một quản đốc* và kịch bản phim *Ván bài lật ngửa*.

TRÚC GIANG

MỘT GÓC NHÌN MỚI VỀ CUỘC CHIẾN ĐÃ QUA

Tổng Bí thư Lê Duẩn từng cho rằng, trong lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam, công tác tuyên huấn là công tác “già” nhất, nó ra đời sớm nhất. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam, công tác tuyên huấn đã có nhiều nét đặc thù sáng tạo. Tác giả Đỗ Văn Biên - Giám đốc, Tổng Biên tập Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP.HCM, đã có công hệ thống lại một cách khá đầy đủ, toàn diện về công tác tuyên huấn của giai đoạn này trong công trình chuyên khảo *Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1961 - 1975)*.

Trong lời giới thiệu, PGS.TS Hà Minh Hồng viết: “Chiến tranh đã lùi xa hàng chục năm, cuộc kháng chiến không cân sức và nhiều phức tạp éo le kia cũng đi vào lịch sử với bao kỷ niệm... Bây giờ có thêm một cuốn sách... là thêm một góc nhìn mới vào nghiên cứu cuộc kháng chiến thần thánh đã qua, có ý nghĩa góp phần vào khẳng định thắng lợi tất yếu và niềm tự hào chính đáng của dân tộc trong tiến trình lịch sử Việt Nam thời hiện đại, tiếp tục được phát huy trong thời kỳ đất nước trên con đường phát triển và hội nhập”.

Tác giả là một nhà nghiên cứu chuyên sâu, có điều kiện thuận lợi để tiếp cận các nguồn tư liệu phong phú; đặc biệt, tác giả được nhiều người nguyên là cán bộ chiến sĩ Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam giúp cho việc tìm hiểu và nghiên cứu về thời kháng chiến nói chung, về Ban Tuyên huấn Trung ương Cục nói riêng. Có lẽ vì vậy mà độ nén của công trình rất cao. Chỉ với 336 trang in, nhưng cuốn sách cũng đã góp phần luận giải khá cơ bản và đầy đủ về các hoạt động, tổ chức của Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam giai đoạn này.

Phần thứ nhất của cuốn sách với 3 chương đã cơ bản khắc họa rõ nét quá trình ra đời cũng như các hoạt động chủ yếu trong thời kỳ 1961 - 1965 của Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam. *Phần thứ 2* là những ký ức về Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam, của những nhà lãnh đạo, những người đã từng trực tiếp tham gia và hoạt động trong Ban thời kỳ này như Trần Bạch Đằng, Đinh Phong, Kiều Xuân Long, Từ Sơn, Tô Lan Phương... Đây có lẽ là phần không phải chính yếu từ một công trình nghiên cứu chuyên sâu nhưng lại đem đến cho độc giả nhiều cảm xúc nhất, ấn tượng nhất. Có những câu chuyện “ngoài chính sử” nhưng lại luôn làm cho người đọc bật cười khúc khích từ chuyện đầu bếp ở Chiến khu Đ pha mắm ruốc với chôm chôm rừng rất chua của “bố già” nấu bếp để “chiêu hiền đãi sĩ”. “Cơm trộn khoai mì, thức ăn là mắm ruốc chế biến trên, thế mà anh Nguyễn Văn Hiếu ăn xong nức nở: ngon chưa từng có” (Trần Bạch Đằng). Hay câu chuyện do ngũ quên nên được làm “dũng sĩ diệt Mỹ”, rờ đầu lính Mỹ... *Phần thứ ba* là phụ lục gồm: Sơ đồ tổ chức của Ban Tuyên huấn Xứ ủy Nam bộ (1954 - 1960); sơ đồ tổ chức bộ máy Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam (1961 - 1967); lãnh đạo Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam, lãnh đạo các ban, các bộ phận của Ban qua các thời kỳ...

Đây là cuốn sách có tính hệ thống logic chặt chẽ để người đọc sẽ có thể hình dung một cách tổng thể. Sách không chỉ để tham khảo cho giới nghiên cứu, cho những người hoạt động trên lĩnh vực tư tưởng, báo chí, văn hóa, văn nghệ mà còn là tài liệu quý cho những ai quan tâm, nghiên cứu về một thời đã qua.

VŨ TRUNG KIÊN

NHÂN SỰ MỚI

(Từ ngày 21-7-2019 đến 20-8-2019)

| Số TT | Họ và tên | Chức vụ cũ | Chức vụ mới |
|-------|------------------------|---|---|
| 1 | Phan Thị Thắng | Thành ủy viên, Giám đốc Sở Tài chính | Thành ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND thành phố |
| 2 | Ngô Minh Châu | Đại biểu Quốc hội khóa XIV, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố | Đại biểu Quốc hội khóa XIV, Thành ủy viên, Ủy viên Ban Cán sự đảng, Phó Chủ tịch UBND thành phố |
| 3 | Nguyễn Duy Vũ | Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Bí thư Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhiệm kỳ 2015 - 2020 |
| 4 | Đỗ Mạnh Bổng | Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố | Bí thư Ban Cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố |
| 5 | Nguyễn Thị Phương Mai | Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy | Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy |
| 6 | Bùi Thị Sáu | Trưởng phòng Nghiệp vụ 6, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy | Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy |
| 7 | Nguyễn Trung Anh | Trưởng phòng Phòng Đăng ký đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư | Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư |
| 8 | Nguyễn Thụy Tường Linh | Trưởng phòng Chính sách cán bộ, Ban Tổ chức Thành ủy | Điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn nhiệm kỳ 2015 - 2020 |
| 9 | Hoàng Hải | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối cơ sở Bộ Xây dựng, Cục trưởng Cục Công tác phía Nam, Bộ Xây dựng | Ủy viên Ban Thường vụ Đảng bộ Khối cơ sở Bộ Xây dựng nhiệm kỳ 2015 - 2020, Cục trưởng Cục Công tác phía Nam, Bộ Xây dựng |
| 10 | Lê Văn Thương | Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối cơ sở Bộ Xây dựng, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc TP.HCM | Ủy viên Ban Thường vụ Đảng bộ Khối cơ sở Bộ Xây dựng nhiệm kỳ 2015 - 2020, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc TP.HCM |

| | | | |
|----|-----------------------|---|--|
| 11 | Phan Kiều Thanh Hương | Quận ủy viên, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam quận 8 | Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam quận 8 |
| 12 | Lê Thành Trung | Huyện ủy viên, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Cần Giờ | Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Cần Giờ |
| 13 | Nguyễn Thái Bình | Quận ủy viên, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự quận 9 | Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự quận 9 |
| 14 | Nguyễn Văn Dũng | Cục trưởng Cục Thanh tra, Giám sát Ngân hàng TP.HCM thuộc Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước | Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TP.HCM |

ĐỀ TẬP CHỈ TIẾP TỤC PHÁT HUY VAI TRÒ TÍCH CỰC... (Tiếp theo trang 45)

qua thời gian, hình thức trình bày Tạp chí đã có nhiều cải tiến. Ngoài ấn phẩm chính là *Sổ tay Xây dựng Đảng*, Tạp chí còn 3 ấn phẩm khác là *Thông tin tham khảo*, *Thông báo nội bộ* và *Thông tin tuyên truyền*, có giá trị bổ sung cho nhau trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng Đảng trong sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt tổ dân phố.

Đề *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng* luôn hoàn thành tốt sứ mệnh, đảm bảo tôn chỉ, mục đích hoạt động của mình và phục vụ tích cực cho độc giả, Tạp chí nên có một số điều chỉnh, bổ sung sau:

Một là, ngoài các chuyên mục hiện nay, Ban Biên tập Tạp chí nên xem xét bổ sung một số chuyên mục như: *Nghiệp vụ công tác đảng* (để truyền tải, hướng dẫn các quy trình, thủ tục trong công tác Đảng); *Những thuật ngữ nên biết* (để giải thích, bàn luận về những thuật ngữ về nghiệp vụ xây dựng Đảng và những thuật ngữ cán bộ, đảng viên nên biết để thực hiện nhiệm vụ).

Hai là, trong kế hoạch tổ chức Tạp chí đầu mỗi năm, Ban Biên tập Tạp chí cần xác

định chuyên mục cụ thể cho từng tháng, quý hay cho từng chủ đề. Từ đó, Ban Biên tập Tạp chí mời các chuyên gia, những cán bộ, đảng viên có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực liên quan đến chuyên mục Tạp chí viết bài. Việc đặt hàng những chuyên gia, nhà khoa học... viết bài sẽ giúp tăng hàm lượng khoa học cho từng bài viết và giá trị học thuật của Tạp chí.

Ba là, có nhiều hình thức linh hoạt trong việc đặt hàng hay khuyến khích đội ngũ cán bộ, đảng viên viết bài để phản ánh thực tiễn của công tác xây dựng Đảng trên thực tiễn. Qua đó, những hoạt động thực tiễn trong công tác xây dựng Đảng được chia sẻ, nhân rộng hay những bất cập được quan tâm, giải quyết kịp thời.

Bốn là, đổi mới cách trình bày nội dung các chuyên mục hướng dẫn. Có thể trình bày các nội dung mang tính hướng dẫn quy trình, thủ tục bằng các bảng, biểu, sơ đồ hay hình minh họa để tăng tính hấp dẫn đối với độc giả, đồng thời giúp cho các tổ chức đảng và đảng viên dễ nhớ, dễ triển khai thực hiện... □

thue

thue